

**CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT
LIÊN GIÁO PHẬN**



Địa chỉ : **1 Tôn Thất Tùng, P.Phạm Ngũ Lão,
Q.1; TPHCM**

Email : **longthuongxotgp@yahoo.com**

Website : **longchuathuongxot.vn**

Facebook : **facebook.com/thuongxotGP2008**

ĐT: **(028) 38.330.820**

07/2024

Ai ai cũng còn khả năng trở thành một vị đại thánh, và đó là sức mạnh vĩ đại của ân sủng Chúa. Miễn là chúng ta đừng chống lại hoạt động của Chúa (NK 283).

(Lưu hành nội bộ)



LÁ THƯ LINH HƯỚNG THÁNG 07/2024

LM. Ernest Nguyễn Văn Hường

Trong những ngày vừa qua, có lẽ sự kiện gây chấn động trong xã hội khiến nhiều người quan tâm: đó là chuyện một người mặc áo như một tu sĩ đi bôn ba khắp nước Việt Nam để hành đạo.

Vị này đã đi nhiều năm trước trong yên lặng, không ồn ào nhưng do các mạng xã hội mà sự kiện này được đẩy lên thành cao trào trong những ngày vừa qua khiến nhiều người quan tâm, gây ảnh hưởng không chỉ ở Việt Nam nhưng còn ở nhiều nước trên thế giới.

Vấn đề là có rất nhiều người ủng hộ nhưng cũng có những người khác chống đối trong đó có các chức sắc tôn giáo. Chống đối không chỉ bình thường nhưng còn dùng những lời lẽ khiếm nhã tấn công, mạ lỵ nhau.

Điều đặc biệt là vị thầy “mang nồi cơm điện” này không có lời lẽ nào xúc phạm đến những người xúc phạm mình. Chính hành động này càng làm cho nhiều người ngưỡng mộ đức hạnh của vị thầy này.

Sự kiện này làm chúng ta nhớ lại Lời dạy của Chúa Giêsu: “Khi ấy Đức Giê-su nói với các môn đệ rằng: “Anh em đã nghe Luật dạy rằng: Mắt đền mắt, răng đền răng” (Mt 5, 38). Chúa Giêsu muốn chúng ta dùng sự lành, điều tốt để đối xử với những người ác độc, những người làm sự dữ cho chúng ta. Chúa Giêsu mời gọi chúng ta luôn có trái tim hiền lành và khiêm nhường như Chúa. Chính trái tim hiền lành và khiêm nhường đó làm chúng ta đồng hình đồng dạng với Chúa. Nói khác đi chúng ta cầu xin Chúa cho chúng ta con tim giống như Chúa, con tim đầy tình thương xót như con tim của Chúa.

Muốn được như vậy chúng ta cần cầu xin Chúa ban ơn thêm sức cho chúng ta, giúp chúng ta bền tâm vững chí sống trong Lòng thương xót của Chúa.





Sống Lời Chúa



BBT tổng hợp

CHÚA NHẬT XIV THƯỜNG NIÊN, NĂM B

Có tin mới thấy: Tại một vùng của nước Pháp, dân chúng có tập tục rất lạ. Đó là vào sáng sớm Chúa Nhật Phục sinh khi hồi chuông đầu tiên của nhà thờ vang lên, tất cả mọi người đều trỗi dậy chạy ra giếng làng để rửa mắt với giòng nước mát lạnh. Các vị bô lão giải thích: Đó là hình thức cầu nguyện bằng hành động, qua đó dân làng cầu xin Thiên Chúa ban cho họ đôi mắt đức tin mới, để họ thấy Đức Giêsu Phục sinh đang hiện diện sống động giữa họ.

Với con mắt định kiến, thiên cận và hẹp hòi, những người đồng hương với Đức Giêsu đã không nhận ra khuôn mặt thật của Người. Họ không tin Người là một tiên tri, lại càng không thể tin Người là Đấng Cứu Thế, và chắc chắn họ chẳng ngờ mình là người đồng hương với Con Thiên Chúa. Chính lòng ghen tỵ là một trong những nguyên nhân khiến "các tiên tri không được kính trọng ở quê hương mình" (Lc 4, 24). Mc. Kenzie nói: "Người có tình yêu nhìn bằng viễn vọng kính, còn người ghen tỵ nhìn bằng kính hiển vi".

Họ không tin vì họ chỉ nhìn thấy quá khứ rất đời bình thường của Người. Họ không tin vì họ chỉ nhìn thấy hiện tại của Người không một chút hào quang. Họ không tin vì họ chỉ nhìn thấy nơi Người một bác thợ mộc rất mực âm thầm, khiêm tốn.

Chính vì không tin nên họ đã không thấy. Thấy đây là thấy toàn vẹn khuôn mặt của Thiên Chúa. Thấy đây là thấy Người bằng cái nhìn luôn đổi mới. Thấy đây là thấy với con mắt đức tin.

Cho dù Thiên Chúa là Đấng toàn năng, Người có thể làm được mọi sự. Nhưng Người phải bó tay trước sự cứng lòng của con người. Người đã trở nên bất lực trước những kẻ thiếu niềm tin. Và quả thật, "*Người đã không thể làm được phép lạ nào*" tại quê hương mình. Thế mới biết con người có khả năng cản trở Thiên Chúa, con người có toàn quyền từ chối quà tặng của Người.

Nếu Phép lạ là quà tặng của Thiên Chúa, cần được đón nhận với Niềm tin; thì chính Niềm tin là ân huệ của Thiên Chúa chỉ có thể nhận được với lời cầu nguyện. Cần phải cầu nguyện để có Niềm tin.



Nhà bác học kiêm triết gia Pascal đã nói: *"Để có niềm tin con người phải quì gối cầu xin"*.

Mạnh và yếu: Câu chuyện sau đây có thể giúp chúng ta hiểu được lời của Thánh Phaolô trong bài đọc II hôm nay: "Khi tôi yếu chính là lúc tôi mạnh" (2Cr 12, 10).

Hai người nghèo đi từ thành phố này đến thành phố khác để xin ăn. Một người rất vạm vỡ khoẻ mạnh và không bao giờ đau yếu, còn người kia thì ốm tong teo và hầu như lúc nào cũng bị bệnh. Anh chàng khoẻ mạnh thường cười chê anh chàng ốm yếu khiến chàng này rất buồn, anh cầu xin Chúa trừng phạt anh kia.

Khi hai người đến thủ đô thì vừa gặp lúc trong triều đình có chuyện buồn, là hai vị quan thân cận nhất của nhà vua vừa mới chết. Một người là cận vệ của nhà vua, người khoẻ mạnh nhất nước; người kia là thái y của nhà vua, người chữa bệnh giỏi nhất nước. Nhà vua sai người đi khắp nước để tìm hai người thay thế, và cuối cùng người ta cũng tìm được.

Nhưng trước khi bổ nhiệm hai người ấy vào chức vụ, nhà vua bảo họ hãy đưa ra bằng chứng về tài năng của mình. Người ứng cử vào chức cận vệ thưa: "Muôn tâu thánh thượng, hãy mang đến cho hạ thần người nào khoẻ mạnh và to lớn nhất. Thần sẽ giết chết hắn ngay lập tức chỉ bằng một cú đâm". Người ứng cử vào chức thái y thưa: "Xin hãy mang đến cho hạ thần người nào ốm yếu bệnh tật nhất. Thần sẽ chữa người đó hết mọi thứ bệnh chỉ trong vòng một tuần lễ".

Người ta lại đi tìm đối tượng cho hai ứng cử viên ấy thi thử tài năng. Và thật là bất ngờ, chính hai người ăn mày trên được chọn. Chỉ bằng một cú đâm, người ứng cử vào chức cận vệ đã giết chết người ăn mày to khoẻ. Và chỉ trong một tuần lễ, người ứng cử vào chức thái y đã chữa người ăn mày ốm yếu hết mọi thứ bệnh. Thế là sức mạnh của người ăn mày to khoẻ lại khiến anh phải chết, còn sự ốm yếu của người ăn mày bệnh tật lại giúp anh khoẻ mạnh!

Thánh Phaolô đã nói rất đúng: "Khi tôi yếu chính là lúc tôi mạnh". Người ta thường không té ngã vì yếu, nhưng vì tưởng mình mạnh. Thánh Phaolô biết mình yếu, nhưng đồng thời Ngài cũng biết bù đắp sự yếu đuối của mình bằng sức mạnh vô địch của Chúa, "vì sức mạnh của Chúa được biểu lộ trọn vẹn trong sự yếu đuối (của con người)".

CHÚA NHẬT XV THƯỜNG NIÊN, NĂM B

Phó thác trong tay Chúa

Bài Tin Mừng nói đến tinh thần Phó Thác mà Chúa muốn các Tông đồ phải có trong khi đi truyền giáo. Phó Thác là một nhân đức quan trọng, nhưng nhiều người không hiểu đúng.

. Chẳng hạn một người kia mắc bệnh, không lo chữa trị mà cũng chẳng có biện pháp giữ gìn sức khoẻ gì hết, mà lại nói "Tôi phó thác tất cả cho Chúa". Như thế có phải là phó thác không? Dĩ nhiên là không.

. Hay một người khác không chăm chỉ làm ăn, tiêu xài thì chẳng tính toán cân nhắc, rồi lâm cảnh túng thiếu. Cũng nói: "Xin phó thác tương lai trong tay Chúa". Có phải là phó thác không? Dĩ nhiên cũng là không.

. Làm cha mẹ, chẳng lo sửa dạy con cái để cho chúng hư thân mất nết, rồi bảo "Phó thác cho Chúa". Có phải là Phó thác không? Cũng không phải.

Nếu những trường hợp kể trên mà là Phó Thác, thì Phó thác chẳng còn phải là một nhân đức nữa, nhưng là một tính xấu: tính lười biếng, thụ động. Đạo Công giáo mà chủ trương Phó thác kiểu đó thì cũng không oan ức gì khi bị người khác chế nhạo là đạo tiêu cực, đạo cản trở sự tiến bộ....

Ngược lại, đứng trước một công việc mà mình lo lắng thái quá, làm như Chúa để một mình mình phải lo, thì cũng không phải là Phó thác. Rồi trong khi lo công việc mà quá cậy dựa vào những phương tiện vật chất, thế tục, không tin tưởng vào ơn Chúa giúp, cũng không phải là Phó thác.

Vậy Phó thác là gì? Trong bài Tin Mừng hôm nay, chúng ta thấy Chúa dạy các tông đồ có tinh thần Phó thác đúng nghĩa: khi các ông ra đi truyền giáo, các ông chỉ cần một số phương tiện vật chất vừa đủ: một cây gậy để chống lại thú dữ dọc đường, một chiếc áo mặc, một đôi dép để đi, thế thôi. Đừng quá lo lắng về vật chất: không cần mang lương thực dự trữ, không cần thủ cho nhiều tiền trong túi, không cần tới hai áo, không cần mang bị theo để đựng quà biếu của người khác. Về nơi ăn chốn ở cũng thế, miễn sao có



chỗ trọ là được, nhà nào cho mình trọ, thì cứ trọ bất kể giàu hay nghèo, đừng chọn lựa nhà này hay nhà khác để có tiện nghi hơn. Nhà nào không cho mình trọ thì mình ra đi không chút lưu luyến. Điều chính yếu quan trọng mà các ông phải cậy dựa vào, đó là quyền năng của Chúa.

Qua đoạn Tin Mừng trên, chúng ta hiểu Phó Thác là đứng trước một công việc, một mặt mình không được lười biếng buông trôi nhưng phải vận dụng hết sức mình để làm cho được; mặt khác không ỷ sức riêng mình mà còn phải cầu nguyện xin Chúa ban ơn giúp sức. Và khi đã cố gắng hết sức mình đồng thời đã tin cậy vào ơn Chúa như thế, sau đó công việc diễn tiến thế nào đi nữa mình cũng không quá lo lắng sợ sệt, vì mình đã Phó thác cho Chúa.

Như thế, đứng trước một vấn đề khó khăn, nếu ta ngã lòng nản chí thì là thiếu Phó thác; nhưng nếu ta quá lo lắng cậy dựa vào khả năng riêng của mình để giải quyết thì cũng là thiếu phó thác.

Chúng ta hãy làm như một đứa bé tập đi: bàn tay nhỏ bé của nó nắm chặt bàn tay Cha nó, đôi chân nhỏ bé của nó can đảm bước đi từng bước từng bước, và lòng nó thì rất an tâm, vì nó biết chắc có Cha nó luôn sẵn sàng nâng đỡ mỗi khi nó xảy chân. Phó thác là như thế.

Cộng tác vào công trình của Chúa?

Một vị thị trưởng mở một lễ hội lớn và mời mọi thị dân đến dự. Phần thức ăn thì vị thị Trưởng hứa cung cấp đầy đủ. Phần rượu thì ông kêu gọi mỗi người khi đến dự hãy mang theo một chai, đến đổ vào một thùng rất lớn rồi mọi người sẽ uống chung.

Tới ngày lễ hội, ai nấy đều mang chai rượu mình đến đổ vào thùng. Khi mọi người đổ xong, vị thị trưởng cầm ly đến múc từ trong thùng ra, rồi nâng ly tuyên bố "Lễ Hội chính thức bắt đầu".

Tuy nhiên khi ông thị trưởng uống, thì ôi thôi chỉ toàn là nước! Bởi vì ai cũng nghĩ rằng người ta sẽ mang rượu thật đổ vào đây, chỉ một chai nước của mình thì có làm loãng bao nhiêu đâu! Thế là Lễ Hội thất bại thê thảm, chỉ vì sự tiêu cực và ích kỷ của thị dân.

Chúa mời gọi chúng ta cộng tác vào công trình của Ngài. Chúng ta hãy là những người tích cực chứ đừng tiêu cực như những thị dân trong chuyện trên. Chúng ta đừng chỉ biết nhận mà cũng hãy biết cho.

CHÚA NHẬT XVI THƯỜNG NIÊN, NĂM B

Trong cuộc sống, để thoát ra khỏi bầu khí ồn ào căng thẳng, người ta đã tìm đến với Yoga, với Thiền, với những phương pháp dưỡng sinh... Những hình thức này ngày càng lôi kéo được nhiều người tham gia. Ở những nước công nghiệp phát triển, vào mùa hè, người ta tạm nghỉ việc, rời bỏ nếp sống đô thị náo nhiệt và tìm đến nghỉ ngơi ở vùng yên tĩnh hơn như miền quê miền biển, miền núi...

Như thế, chúng ta thấy được rằng một bầu khí yên tĩnh, một thời gian trầm lặng là điều rất cần thiết cho con người. Nó cần thiết vừa để cho thân xác nghỉ ngơi, vừa để cho tinh thần con người thư giãn, vừa để cho trí óc con người sáng suốt nhìn lại cuộc sống mình, kiểm điểm và rút ưu khuyết điểm để định hướng cho cuộc sống trong giai đoạn tới. Sau khi các tông đồ đi hoạt động truyền giáo một thời gian trở về, Đức Giêsu đã bảo các ông chèo thuyền qua phía bên kia hồ, yên tĩnh hơn để tĩnh dưỡng xác hồn "Các con hãy lui vào nơi vắng vẻ...".

Lời khuyên của Chúa ngày nay vẫn được những người tu hành, các Giám mục, Linh mục, Tu sĩ đặc biệt coi trọng. Hằng năm, hàng tháng các vị đó vẫn có những cuộc tĩnh tâm, có khi kéo dài một tháng, có khi một tuần, có khi một ngày, hay ít ra cũng một buổi. Trong thời gian đó, họ sẽ kiểm điểm đời sống, cầu nguyện, định hướng cho hoạt động sắp tới...

Còn đối với giáo dân, cuộc sống chạy đua với miếng cơm manh áo khiến chúng ta không có nhiều thời giờ rảnh rỗi để làm những cuộc tĩnh tâm như vậy. Tuy nhiên chúng ta đừng quên rằng yên tĩnh là một nhu cầu cần thiết cho cuộc sống, cuộc sống càng ồn ào chùng nào thì nhu cầu yên tĩnh càng cần thiết chùng ấy. Cho nên dù bận rộn, thỉnh thoảng chúng ta cũng hãy cố gắng đi tìm một chút yên tĩnh cho tâm hồn mình. Nhưng có nhiều thứ yên tĩnh:

. Không phải thứ yên tĩnh chỉ vì vắng tiếng động bên ngoài. Có những người vì quá quen với ồn ào nên khi phải ở một nơi im lặng thì chịu không nổi, muốn phát điên lên. Chúng ta không đi tìm thứ yên tĩnh đó.

. Chúng ta cũng không đi tìm thứ yên tĩnh trống rỗng, nghĩa là bên ngoài đã hoang vắng mà trong tâm hồn cũng hoang sơ, căn cỗi.

. Thứ yên tĩnh mà chúng ta cần đi tìm là thứ yên tĩnh tràn đầy hương vị ngọt ngào... Yên tĩnh bên ngoài để cho bên trong tâm hồn



có được những ý hướng cao thượng, những nhận định sáng suốt, những sức mạnh an ủi khích lệ... Có một nhạc sĩ đã viết lên những câu nhạc như thế này: "Ta hãy làm thinh chớ nói nhiều, để nghe dưới đáy nước hồ reo, để nghe tơ liễu rung trong giá, và để xem trời giải nghĩa yêu..." Đó là thứ yên tĩnh ngọt ngào, phong phú, là chính thứ yên tĩnh ta cần đi tìm.

Nhưng tìm ở đâu bây giờ? Thưa thứ yên tĩnh đó ta có thể tìm thấy trong bầu khí trầm mặc ở nhà thờ, trong những giây phút cầu nguyện, và ngay trong chính tâm hồn mình. Nghe nói đến đây chắc hẳn nhiều bạn trẻ thấy ngán! Đúng thế, chắc hẳn có nhiều lần chúng ta cũng đã đến nhà thờ, cũng đã cầu nguyện... nhưng thấy nó buồn tẻ làm sao, chỉ muốn ngủ gục thôi. Tại vì chúng ta như bị bó buộc phải đi vào cảnh yên tĩnh đó một cách miễn cưỡng, cho nên chúng ta chỉ gặp được cái thứ yên tĩnh chỉ vì vắng tiếng động bên ngoài, hay chỉ gặp thứ yên tĩnh trống rỗng như đã phân loại ở trên. Muốn tìm thấy yên tĩnh đích thực, nghĩa là thứ yên tĩnh ngọt ngào, phong phú thì chúng ta phải tự nguyện tìm yên tĩnh và để trọn tâm hồn của mình lắng đọng trong cõi yên tĩnh đó.

Augustinô sau một thời gian tuổi trẻ chạy theo danh vọng, tiền tài, khoái lạc đã bắt đầu thấy chán chường. Một hôm, cầm theo một quyển sách vào ngồi trầm tư trong khu vườn vắng vẻ, đột nhiên, chàng nghe vang lên một tiếng trẻ con "Hãy cầm lấy mà đọc". Augustinô ngó xuống thì thấy tay mình đang cầm quyển Thánh Kinh. Mở ra và đọc, đọc được câu "Anh em đừng chạy theo xác thịt nữa nhưng hãy sống theo Thánh Thần Chúa". Câu nói ấy của Thánh Phaolô trong thư Ngài gửi cho giáo dân Rôma đã là khởi đầu cho một cuộc sống mới của Thánh Augustinô. Tất cả khởi đầu từ một giây phút yên tĩnh của tâm hồn.

Tóm lại, điều chúng ta cần ghi nhớ trong bài Tin mừng hôm nay là Lời Chúa khuyên: "Chúng con hãy lui vào nơi vắng vẻ..." Để thực hiện Lời Chúa, thỉnh thoảng chúng ta hãy để cho tâm hồn mình lắng đọng lại, hãy tạm quên đi, bỏ đi những ồn ào bên ngoài để đi sâu vào tâm hồn mình, thỉnh thoảng chúng ta hãy cầu nguyện thật sự, thỉnh thoảng chúng ta hãy vào nhà thờ với ước muốn thật sự tìm gặp ở đây sự yên tĩnh cho tâm hồn.

Và cầu mong chúng ta sẽ gặp được điều mà chúng ta tìm kiếm.



CHÚA NHẬT XVII THƯỜNG NIÊN, NĂM B



Phép lạ hóa bánh ra nhiều

Đây là một phép lạ lớn. Nhưng có điều chúng ta phải lưu ý, đó là Chúa muốn cho phép lạ lớn lao này có sự góp phần của con người:

- . Chúa đã làm phép lạ từ 5 cái bánh và 2 con cá của một em nhỏ.

- . Khi bánh và cá đã hóa ra nhiều rồi, Chúa nhờ các tông đồ đi phân phát cho dân chúng.

Dĩ nhiên, với quyền phép vô biên, Chúa có thể một mình làm được phép lạ này, nhưng Chúa đã cố ý dành phần cho con người góp tay hợp tác vào.

Đây là lẽ lối hành xử hầu như thường xuyên của Chúa:

- . Phép lạ đầu tiên Chúa làm ở Cana biến nước thành rượu: Chúa cũng nhờ các gia nhân xách nước đổ sẵn vào các lu.

- . Các phép lạ khác cũng vậy, Chúa đều đòi người ta hợp tác, hợp tác ít ra cũng bằng một thái độ tin tưởng vào Chúa. Thường trước khi làm một phép lạ, Chúa hỏi "Con có tin không?", và sau khi làm phép lạ, Chúa nói "Đức tin của con đã cứu con".

- . Công cuộc lớn lao nhất của Chúa là cứu chuộc loài người. Chúa cũng đòi loài người hợp tác. Thánh Augustinô nói "Khi tạo dựng con, Chúa không cần hỏi ý con, nhưng khi cứu chuộc con, Chúa cần con phải góp phần vào đó".

Phần Chúa thì mặc dù có quyền phép vô biên, muốn làm gì cho loài người cũng được, nhưng Chúa muốn chúng ta góp phần vào. Còn về phần chúng ta thì thường hay quên ý muốn đó của Chúa. Khi chúng ta muốn Chúa giúp điều gì, chúng ta thường chỉ biết cầu xin, cầu xin rồi chờ Chúa ban ơn chứ không chịu khó góp phần cố gắng của chúng ta vào. Thậm chí phần hợp tác tối thiểu là tin tưởng trọn vẹn vào Chúa thì ta cũng có khi không tin mấy nữa, có người vừa cầu xin với Chúa vừa chạy tới các thầy bói thầy bùa giúp sức. Có lẽ chính vì thế (nghĩa là vì ta không góp phần và không tin cho đủ) nên nhiều khi những lời cầu xin của chúng ta đã không đem lại kết quả như mong muốn.

Ơn Chúa lúc nào cũng sẵn sàng ban, kể cả phép lạ Chúa cũng sẵn sàng làm. Nhưng biết bao lần chúng ta đã không chịu hưởng nhờ, là vì ta đã không góp phần của ta với ơn Chúa, hoặc ta không tin đủ vào ơn Chúa. Cụ thể:

. Nếu xin Chúa giúp cho gia đình chúng ta được hoà thuận, thì đừng có cầu xin suông, nhưng vừa cầu xin vừa có những cố gắng làm hoà lại với nhau.

. Nếu chúng ta xin Chúa giúp gia đình chúng ta thoát cơn túng thiếu, thì cũng đừng cầu xin suông, nhưng vừa cầu xin vừa cố gắng dẹp bỏ những nguyên nhân gây cảnh túng thiếu ấy như ăn xài hoang phí, rượu chè, cờ bạc... và đồng thời cần cù làm ăn, tiêu xài cố suy tính cân nhắc cẩn thận...

. Nếu chúng ta xin Chúa hoán cải tâm hồn của một đứa con hoang đàng, chúng ta cũng đừng cầu xin suông, nhưng vừa cầu xin, vừa tìm cách tách nó khỏi những bạn bè xấu, những môi trường xấu và làm nhiều gương tốt trước mặt nó.

"Ngài cầm lấy bánh dâng lời tạ ơn"

Tạ ơn Chúa trước khi ăn là một thói quen tốt, bắt chước việc Đức Giêsu đã làm ngày xưa: "Ngài cầm lấy bánh dâng lời tạ ơn".

Một gia đình nọ cũng có thói quen tốt ấy. Khi mọi người đã ngồi vào bàn, ai nấy cúi đầu, đứa con gái út đọc lời cầu nguyện "Lạy Chúa, chúng con tạ ơn Chúa vì ơn lành Chúa đã ban cho chúng con. Tạ ơn Chúa đã ban cho chúng con có bữa ăn ngon này".

Tạ ơn Chúa vì những ơn lành Ngài ban cho ta thì chưa đủ, việc tạ ơn này phải đi kèm với ý thức về trách nhiệm mà ơn lành Chúa đã trao phó cho ta nữa. Nói cách khác, ta không thể tạ ơn Chúa đã ban cho ta có cơm ăn hằng ngày mà không nghĩ đến trách nhiệm của ta đối với những người đói khát; ta không thể tạ ơn Chúa đã ban cho ta có tiền bạc, công ăn việc làm mà không nghĩ đến trách nhiệm đối với những người nghèo túng và thất nghiệp.

Chúng ta không thể làm phép lạ hóa bánh ra nhiều như Đức Giêsu đã làm, nhưng chúng ta có thể chia bánh của ta cho nhiều người khác, hoặc lấy tiền mua bánh cho nhiều người khác. Đức Giêsu vẫn còn tiếp tục hỏi ta như đã hỏi Philíp ngày xưa: "Ta mua đâu ra bánh cho họ ăn đây?".

HỌC HỎI LINH ĐẠO**Bài 102****TÌM HIỂU TÔNG CHIẾU
DUNG NHAN LÒNG XÓT THƯƠNG***(Tiếp theo)***Lm. Giuse Tạ Huy Hoàng****Dẫn vào**

Nghe và xem Thanh Sử thể hiện nhạc phẩm “Đỉnh yêu thương” của Lê Đức Hùng,¹ nhóm bạn ba người chúng tôi ngay lập tức có một nhận định chung ban đầu rất giống nhau: “Hay, hay... và rất hay!”. Vâng, “Chẳng dễ đâu, Chúa ơi, con đường lên đồi Gôn-gô-tha! / Chẳng dễ đâu, Chúa ơi, cho con hiểu thánh giá là hồng ân! / Chẳng dễ đâu, Chúa ơi, khi đáp tiếng xin vâng giữa cuộc đời; / giữa tính toán bon chen chào mời; / giữa lo lắng áo cơm hằng ngày; / giữa chọn lựa được thua mất còn!”.² Xem thêm, nghe thêm, thưởng thức thêm một số lần, chúng tôi thấy “Đỉnh yêu thương” quả là tuyệt đỉnh của tình yêu thương. Nghĩa là, hay trong ca từ, hay với giai điệu đẹp, và cả hay trong cấu trúc câu làm nên tác phẩm... là những cái hay có thể đến với người thưởng thức ngay sau phần trình bày xuất sắc của ca sĩ Thanh Sử.

Hơn nữa, để thưởng thức nhạc phẩm cho trọn vẹn hơn trong trường hợp này, chúng tôi còn muốn được vay mượn nội dung của tông chiếu *Dung nhan lòng xót thương*, số 22, từ câu 9 đến câu 12

¹ Không kể nhiều giải thưởng cao quý và huy chương các loại đã được lãnh nhận trong các cuộc thi hát, Thanh Sử (sinh 1972) đã từng là thí sinh đoạt giải nhất cuộc thi Tiếng hát Truyền hình TP. Hồ Chí Minh (năm 1995), và giải đặc biệt cuộc thi Tiếng hát Truyền hình Việt Nam (năm 1997). Gần đây, rất vinh dự, giảng viên ca sĩ Thanh Sử còn được phong tặng danh hiệu Nghệ sĩ ưu tú (năm 2024). Trong khi đó, nhạc sĩ chủ nhiệm CLB Lửa Hồng Lê Đức Hùng (sinh 1961) chính là tác giả của khá nhiều những bài hát nguyện ca, tâm ca, tình ca Giê-su, chủ yếu thuộc về mảng “thánh ca vào đời”... và hiện đang là giám đốc điều hành chương trình Tiếng hát Giáo đường Mùa III-2024.

² Lê Đức Hùng, *Đỉnh yêu thương*, PK 1.



(*Misericordiae vultus*, số 22,9-12) để diễn tả cảm nhận của nhóm: “Khi cảm nhận được quyền năng ân sủng khiến mình được biến đổi”,³ nhân loại vẫn luôn phải trực diện với thực tiễn của cuộc đời mình và thường thì... “Chẳng dễ đâu, Chúa ơi, con đường lên đồi Gôn-gô-tha!” bởi vẫn luôn cảm thấy sức mạnh của tội lỗi ảnh hưởng khắp mọi nơi, tràn lan trên và bao phủ hết mọi ngõ ngách của cuộc đời mình.⁴ Thật vậy, ân sủng biến đổi (*transforming power of grace*) là thế. Tội lỗi ảnh hưởng lên tình trạng sa ngã của nhân loại chúng ta (*our fallen state*) thực sự là thế.

***Misericordiae vultus*, số 22,9-12**

Khi cảm nhận được quyền năng ân sủng khiến mình được biến đổi, chúng ta vẫn cảm thấy sức mạnh của tội lỗi ảnh hưởng lên chúng ta. (APV 22,9) Mặc dù được tha thứ, những hệ quả xung khắc của tội lỗi chúng ta vẫn còn đó. (APV 22,10) Trong bí tích Hòa Giải, Thiên Chúa tha thứ cho chúng ta những tội lỗi mà Ngài thực sự tẩy sạch; thế nhưng tội lỗi vẫn để lại ảnh hưởng tiêu cực trong cách nghĩ và hành động của chúng ta. (APV 22,11) Nhưng lòng thương xót của Thiên Chúa còn mạnh mẽ hơn cả điều này. (APV 22,12)

Chút suy tư

Như đã từng thốt lên: “Hay, hay... và rất hay!”, rồi “Hay quá!”, “Quá hay!”, nhóm bạn ba người chúng tôi đồng thời cũng đã khẳng định... ca khúc tỏ hiện mình rất tuyệt trong việc sử dụng ca từ, và như thế tác phẩm cũng đã tự chứng tỏ mình một cách hết sức khéo léo trong lối hành văn... qua các cấu trúc câu cân đối và lô-gíc: “Chọn mến thương thứ tha ‘con’ chuốc vào hy sinh mất mát / Chọn chấp nhất ghét ghen con buông mình thỏa mãn bản năng / Đời sao mãi dẫn đo... giữa chọn lựa nhận hay chối từ... giữa khép kín hay mở rộng tấm lòng... giữa tầm thường và đỉnh cao yêu thương”.⁵ Thật vậy, lối hành văn vẫn tương tự như phiên khúc 1, nhưng thay vì chấm phẩy (;) thì lần này là chấm lửng hay ba chấm (...). Thật tuyệt vời! Tuyệt vời thật... khi những khán thính giả đã từng trải, đồng điệu: không chỉ nghe mà còn xem; không chỉ xem mà còn

³ APV 22,9.

⁴ X. APV 22,9.

⁵ Lê Đức Hùng, *Đình...*, PK 2.

thấy... sự lưỡng lự tất yếu trong việc phải dẫn đo chọn lựa: nhận hay chối, khép kín hay mở rộng, tầm thường hay đỉnh cao yêu thương.

Không phải là nhị nguyên phức tạp! Không phải là âm dương mơ hồ! Nhưng thực tế là... "Mặc dù được tha thứ, những hệ quả xung khắc của tội lỗi chúng ta vẫn còn đó".⁶ Vì thế, điều tuyệt vời nhất chính là ân sủng Chúa ban, cả thường sủng lẫn hiện sủng. Đặc biệt và hết sức đặc biệt: đó chính là ân sủng Chúa ban qua bí tích Hòa Giải. Vâng, Thiên Chúa là Đấng giàu lòng xót thương, luôn sẵn sàng tha thứ, tẩy sạch mọi tội lỗi cho tất cả những ai thiện chí, những ai thành tâm ăn năn sám hối. Lòng thương xót của Thiên Chúa vượt thắng tất cả; Ngài luôn sẵn sàng ở bên con cái loài người, nơi tất cả những ai biết dọn dẹp tâm hồn, mở lòng ra, biết chào đón Ngài: "Xin bên con, xin bên con, xin bên con, Chúa ơi, lúc lương tâm con dẫn đo ngại ngần. Nâng đỡ con, nâng đỡ con, nâng đỡ con, Chúa ơi, khi con đang vấp ngã thoái lui. Dìu con lên, dìu con lên, dìu con lên đỉnh yêu thương chất ngất. Cho con say một lần để con yêu thật nhiều thập giá ân tình của 'Cha'. Cho con theo một lần để con đi trọn đời thập giá con đường tình yêu".⁷

Gợi ý thảo luận

1. Bạn biết gì về những thành tựu âm nhạc nói chung, thánh nhạc (nhất là mảng thánh ca vào đời) nói riêng của một ca sĩ tài năng nhưng khá kín tiếng trong giới showbiz... là nghệ sĩ ưu tú Thanh Sử? Thế còn nhạc sĩ Lê Đức Hùng, giám đốc điều hành chương trình Tiếng hát Giáo đường Mùa III-2024 thì sao; bạn biết gì về người anh em rất năng động và tài hoa này, tác giả của nhiều bài hát thuộc mảng "thánh ca vào đời"... mà trong phạm vi bài viết này thì cũng chính là tác giả của nhạc phẩm "Đỉnh yêu thương"?
2. Câu nói cửa miệng mà cách đây đã lâu, và có lẽ bây giờ vẫn còn lưu hành, nhiều người trong chúng ta vẫn thường sử dụng để khích lệ nhau cố gắng hơn, sống tốt lên... hướng đến những mục tiêu như ý phía trước, những lý tưởng cao đẹp tuyệt vời

⁶ APV 22,10.

⁷ Lê Đức Hùng, *Đỉnh...*, ĐK.



còn ở phía trước: “Cố lên, cố lên...”. Bởi trong thực tế: “Chẳng dễ đâu, Chúa ơi, con đường lên đồi Gôn-gô-tha! / Chẳng dễ đâu, Chúa ơi, cho con hiểu thánh giá là hồng ân! / Chẳng dễ đâu, Chúa ơi, khi đáp tiếng xin vâng giữa cuộc đời; / giữa tính toán bon chen chào mời; / giữa lo lắng áo cơm hằng ngày; / giữa chọn lựa được thua mất còn!”.⁸ Vậy đâu là những lý do có thể thêm vào, nhất là trong bối cảnh cuộc gặp gỡ, trò chuyện hôm nay?

3. Xin bạn vui lòng cho biết: (1) Đâu là ánh sáng Tin Mừng đang soi dẫn bạn tiến lên “Đỉnh yêu thương”; (2) Đâu là bài học tốt nhất bạn có được trong lúc này; và (3) Đâu là tính triết lý của nhạc phẩm nói trên (Đỉnh yêu thương) mà bạn có thể cảm thấy, cảm thấy một cách thiết thực nhất để góp phần khả dĩ... hình thành tâm ngôn sống cho bản thân?
4. Bạn nghĩ gì về từ “con” trong câu trích dẫn: “Chọn mến thương thứ tha ‘con’ chuốc vào hy sinh mất mát...”? Bạn nghĩ gì về từ “Cha” trong trích dẫn sau đây: “Cho con say một lần để con yêu thật nhiều thập giá ân tình của ‘Cha’. Cho con theo một lần để con đi trọn đời thập giá con đường tình yêu”? Chắt Thánh kinh, tín lý? Cám ơn bạn rất nhiều.

11-6-2024, Minh Triết SCD

Ý CẦU NGUYỆN CỦA ĐỨC THÁNH CHA PHANXICÔ

Tháng 7/2024

CẦU CHO MỤC VỤ BỆNH NHÂN

Xin cho bí tích Xức Dầu Bệnh Nhân mang lại cho những người lãnh nhận bí tích này cũng như thân nhân của họ, sức mạnh của Chúa, để trước mặt mọi người, họ càng ngày càng trở nên dấu chỉ hữu hình của lòng thương xót và niềm hy vọng.

⁸ Lê Đức Hùng, *Đỉnh...*, PK 1.

TIN TỨC – SINH HOẠT

TIN CỘNG ĐOÀN LCTX TGP SÀI GÒN

THÁNH LỄ KÍNH LCTX TRONG THÁNG 07/2024 CỦA TGP SÀI GÒN VÀ CÁC GIÁO HẠT

Kính mời Quý Ông-Bà-Anh-Chị-Em tham dự Thánh Lễ Kính LCTX tại các địa điểm sau:

TỔNG GIÁO PHẬN:

NHÀ THỜ HUYỆN SỸ, Số 1, Tôn Thất Tùng, P. Phạm Ngũ Lão, Q.1, TP.HCM; Lúc 15h, Thứ sáu hằng tuần (Chương trình: 14h00: Tôn Sùng Trái Tim Đức Mẹ. 14g30: Sùng kính Lòng Chúa Thương Xót. 15h00: Thánh Lễ Kính Lòng Chúa Thương Xót).

- Ngày 05/07/2024; **Chủ Tế: LM. Ernest Nguyễn Văn Hưởng**, Chánh xứ Chợ Đũi, Tổng Linh hướng CĐ LCTX Tgp Sài Gòn.
- Ngày 12/07/2024; **Chủ tế: LM Giuse Đặng Chí Linh**, TTMV TGP Sài Gòn – TP.HCM.
- Ngày 19/07/2024; **Chủ tế: LM Antôn Nguyễn Ngọc Sơn**.
- Ngày 26/07/2024; **Chủ tế: LM Michael Nguyễn Tiến Bình**, Giáo xứ Phú Hạnh.

CÁC GIÁO HẠT:

- **HẠT CHÍ HÒA:** Nhà Thờ Khiết Tâm (28, đường Long Hưng, P.7 Q. Tân Bình) lúc 17g00, ngày 02/07/2024 (thứ ba ĐT). **Chủ tế: LM. Phêrô Nguyễn Văn Giáo**, Chánh xứ Gx Khiết Tâm, Linh hướng CĐ LCTX hạt Chí Hòa.

- **HẠT GIA ĐỊNH:** Nhà Thờ Thánh Tịnh (47/57 Nguyễn Văn Đậu, P. 6, Q. Bình Thạnh) lúc 15g00, ngày 03/07/2024. **Chủ tế: LM. Phêrô Ngô Lập Quốc**, Chánh xứ Gx Thánh Tịnh, Linh hướng CĐ LCTX hạt Gia Định.

- **HẠT HÓC MÔN:** Nhà Thờ Trung Mỹ Tây (40/4, Trung Mỹ Tây, xã Trung Chánh, H. Hóc Môn) lúc 15g00, ngày 06/07/2024 (thứ bảy ĐT). **Chủ Tế: LM Đaminh Nguyễn Trung Kiên**, Chánh Xứ Gx Trung Mỹ Tây, Linh hướng CĐ LCTX hạt Hóc Môn.

- **HẠT SÀI GÒN-CHỢ QUÁN:** Nhà Thờ Chợ Quán (120, Trần Bình Trọng, P.2, Q.5) lúc 15g00, ngày 31/07/2024. **Chủ Tế: LM.**



Gabriel Trịnh Công Chánh, Chánh xứ Gx Chợ Quán, Linh hướng
CĐ LCTX hạt SG-CQ.

- **HẠT TÂN ĐỊNH:** Nhà thờ Thánh Phaolô 3 (262/14, Lê Văn
Sỹ, P.14, Q. 3), lúc 17g30, ngày 04/07/2024 (thứ Năm đầu tháng).

Chủ Tế: LM Michael Phạm Trường Trinh, Chánh xứ Phaolô 3,
Linh hướng CĐ LCTX hạt Tân Định.

- **HẠT TÂN SƠN NHÌ:** Nhà thờ Tân Hương (162 Tân Hương,
P. Tân Quý, Q. Tân Phú), lúc 15g00, ngày 02/07/2024 (thứ Ba đầu
tháng). **Chủ tế: LM. Đa Minh Vũ Ngọc Thủ**, Linh hướng CĐLCTX
hạt Tân Sơn Nhì.

- **HẠT THỦ ĐỨC:** Nhà thờ Thánh Nguyễn Duy Khang (32,
đường số 25, P. Linh Đông, Q. Thủ Đức), lúc 16g00 ngày
12/07/2024. **Chủ Tế: LM Đaminh Lâm Quang Khánh**, Chánh xứ
Gx. Th. Nguyễn Duy Khang.

- **HẠT XÓM MỚI:** Nhà thờ Trung Bắc (884/1, Lê Đức Thọ,
P.15, quận Gò Vấp), lúc 15g00, ngày 04/07/2024 (thứ năm ĐT).
Chủ Tế: LM Phêrô Nguyễn Văn Trọng, Chánh xứ Gx Trung Bắc.

Trước Thánh Lễ, có giờ Cầu nguyện Tôn sùng LCTX và cầu
nguyện theo các ý xin.



**TIN HIỆP HỘI LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT GIÁO
PHẬN XUÂN LỘC: SINH HOẠT ĐỊNH KỲ - THỨ SÁU
ĐẦU THÁNG (06/2024)** (Xin xem hình nơi trang bìa)

**I- GIÁO HẠT HÒA THANH HÀNH HƯƠNG KÍNH
LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT (07/6/2024)**

Trong ngày 7/6, thứ sáu đầu tháng kính thánh tâm Chúa Giêsu,
với bầu khí hiệp thông và rộn ràng, các thành viên của Hiệp hội
Lòng Chúa Thương Xót giáo hạt Hòa Thanh cùng với đại diện các
giáo hạt đã đến trung tâm Lòng Chúa Thương Xót của giáo phận tại
giáo xứ Suối Cát để tôn vinh và khẩn cầu lòng Chúa thương xót.
Hôm nay cũng là ngày xin ơn thánh hóa các linh mục vì các linh
mục là quà tặng từ trái tim đầy lòng thương xót của Chúa Giêsu
cho nhân loại.

14g30 cộng đoàn cùng lần chuỗi kính Lòng Chúa Thương Xót,
dâng lời suy tôn và khẩn cầu lòng Chúa thương xót với những ý

nguyện thiết tha của từng người và từng gia đình. Sau giờ lần chuỗi kính lòng Chúa thương xót, cộng đoàn với lòng sùng kính cùng lên hôn thánh tích của thánh Faustina.

Tiếng kèn cùng cất lên trong tâm tình hân hoan và đạo đức bài ca Trong Trái tim Chúa, đoàn rước tiến vào thánh đường. Đức Cha Giuse có lòng thương cảm đặc biệt với những bệnh nhân, những người già yếu, các trẻ nhỏ. Ngài muốn chạm đến từng con người cụ thể với những nỗi đau thể xác, tinh thần riêng của mỗi người. Cùng đồng tế dâng lễ với Đức Cha cố Giuse Đình Đức Đạo, có cha đặc trách hiệp hội lòng chúa thương xót của giáo phận, cha Phaolô quản hạt Hòa Thanh, cha Giuse đặc trách lòng chúa thương xót của giáo hạt, cùng quý cha.

Trong bài giảng lễ, đức cha Giuse nhấn mạnh lòng thương xót Chúa bao la và mạnh mẽ hơn tất cả những tội lỗi và lầm lạc của con người. Lòng Chúa thương xót sẽ chữa lành những vết thương của tội lỗi, của những va chạm, đổ vỡ trong đời sống chung cho bất cứ ai có lòng tin tưởng và dám thổ lộ những vết thương của đời mình cho Chúa chạm đến.

Giải nghĩa bài đọc trích sách tiên tri Hôse, đức cha diễn giảng trái tim Chúa thổn thức, cảm thức của tình yêu Thiên Chúa qua con tim của nhân loại với 5 đặc tính:

- Muốn ở gần nhau, ở cùng nhau
- Nhớ đến nhau nhiều cho dù có ở xa nhau
- Nhận ra giá trị đặc biệt của người mình yêu, muốn nên giống nhau

- Dâng hiến chính mình, hy sinh vì người mình yêu
- Quan tâm xem người mình yêu thích những điều gì để đáp ứng

Đây là tình yêu của Chúa Giêsu trong trái tim nhân loại đối với loài người chúng ta. Chúa yêu những người tội lỗi, cả những người làm khổ, hành hạ, đóng đinh chính ngài. Trái tim Chúa mở toang để tuôn trào những giọt nước và giọt máu cuối cùng có nghĩa là Chúa trao ban trọn vẹn, cho hết, không giữ lại bất cứ điều gì.

Ca đoàn giáo xứ Hòa Bình đã cất cao những lời thánh ca, ca ngợi lòng Chúa thương xót rất hay và ý nghĩa. Trước khi kết thúc thánh lễ, vị đại diện dâng lời cảm ơn Đức cha và quý cha, cùng với cộng



đoàn, các hội đoàn phục vụ đã hiện diện và góp phần làm cho thánh lễ trang trọng, sốt sắng.

Mọi người ra về trong hân hoan vì đón nhận ơn thánh dồi dào.

Bài viết: Lm Giuse Phạm Quốc Thuận, đặc trách HHLCTX hạt Hòa Thanh

Hình ảnh: Ban Truyền Thông Suối Cát

II- HIỆP HỘI LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT GIÁO PHẬN XUÂN LỘC THĂM QUÝ CHA HƯU DƯỠNG SUY NGHĨ VỀ MỘT CHUYẾN ĐI

Từ trong Trái Tim Chúa Giêsu, nguồn mạch tình yêu, nguồn mạch Lòng Thương Xót, những ngày hội thánh cầu nguyện cho các linh mục, Cha Giuse Trần Phú Sơn đặc trách HH/LCTX/GPXL đã quyết định tổ chức một cuộc viếng thăm quý cha cố tại nhà hưu dưỡng giáo phận tọa lạc ở Khu Gia Viên vào ngày 12-06-2024. Thành phần tham dự: ban phục vụ Hiệp hội giáo phận cùng 13 ban phục vụ các giáo hạt và ban thường vụ, đại diện đoàn thể giáo xứ Suối Cát đang phục vụ tại Trung Tâm Hành Hương Lòng Chúa Thương Xót giáo phận Xuân Lộc.

Vì muốn tham quan và gặp gỡ quý cha trước, nên chúng tôi đã tới đây sớm. Cánh cổng được mở, chúng tôi vào khu trung tâm. Điều làm cho chúng tôi bị cuốn hút không phải là những dãy nhà hình chữ U, kang trang, đồ sộ... nhưng là một sự thinh lặng linh thánh, khắc hẳn với sự ồn ào náo nhiệt đến xô bồ ở ngoài kia. Trong sự thinh lặng này, chúng tôi nghe được tiếng Chúa đang thì thào bên tai với Lời của Ngài, và chúng tôi cũng như nghe được tiếng lòng mình đang rung lên những nhịp điệu yêu thương, cảm mến, kính trọng.

Chúng tôi được hân hạnh đến gặp, thăm hỏi, lắng nghe nhiều tâm sự của quý cha cố đang trải dài ra trước mắt chúng tôi cuộc hành trình dài của đời linh mục. Chúng tôi choáng ngợp với những công việc các ngài đã thực hiện, đã sống hết mình cho đoàn chiên. Chúng tôi no thỏa về những gì các ngài đã cho đi, và còn ước ao cho hết, đến hơi thở sau cùng. Trong những lần gặp gỡ với quý cha cố, chúng tôi không hề thấy sự mỏi mệt, không có tiếng thở dài, cũng chẳng có một lời than van trách móc... chỉ có thể thấy nơi các

ngài tình yêu vẫn nồng cháy: yêu Chúa, yêu đoàn chiên và khao khát đi hết con đường mà Chúa Giêsu Mục Tử đã đi, cho dù phải gánh lấy bao đau thương khổ lụy, cho dù phải chết trong những cơn bạo bệnh, như được đóng đinh xác thịt vào Thánh Giá Chúa vậy.

Quý cha cố rất vui khi nói rằng: có thể nói, cuộc đời linh mục là sống tử đạo mỗi ngày, là liên kết, là chia sẻ, là kéo dài cuộc tử nạn của Chúa Kitô cho các môn đệ Ngài, để rồi sẽ được phục sinh với Ngài. Khi về hưu, là như chính thức phải xa lìa đoàn chiên, mục tử phải chia tay chiên mình, là sự mất mát to lớn, là sự hụt hẫng chao đảo, là khoảng cách không tầm với... nhưng các ngài không đánh mất mà còn được rất nhiều, vì từ nay, các ngài đang làm công việc của Chúa trong một hình thức mới. Khi cử hành phụng vụ các ngài luôn tiếp cận Lời Chúa, cầu nguyện với Lời Chúa, và vẫn làm cho lời giảng vang xa qua sức mạnh của Chúa Thánh Thần. Khi cử hành Thánh Thể, các ngài đã thực sự thuộc trọn về Chúa, tấm bánh Giêsu, tấm bánh của người linh mục được bẻ ra và trao ban đi khắp mọi nơi trong Chúa Giêsu Linh Mục.

Càng nghe các ngài tâm sự, chúng tôi như được mở ra một chân trời hạnh phúc được hình thành trong nhà hưu dưỡng này. Rất tiếc, chúng tôi không thể nói nhiều hơn và không thể diễn tả hết tâm tư nguyện vọng của quý cha cố tại nhà hưu dưỡng này. Xin hãy đến, hãy lắng nghe và chúng ta sẽ cảm nhận được rất nhiều điều thú vị.

10g00: Cha đặc trách hướng dẫn chúng tôi vào nhà thờ để cử hành giờ kinh kính LCTX, đền tạ Thánh Tâm, lần chuỗi Mân Côi Kính Đức Mẹ. Trước giờ kinh, cha đặc trách đã kêu gọi HH/LCTX/GPXL hãy cầu nguyện cho quý Đức Cha, quý cha còn sống và đã qua đời. Đây không phải chỉ là việc đền ơn đáp nghĩa, mà còn là bổn phận của con cái phải thảo kính như giới răn Chúa đã truyền dạy

11g00: Cuộc gặp gỡ thân tình cha con với quý cha cố tại nhà cơm. Sau những lời chào mừng và nói lên ý nghĩa cuộc viếng thăm này của cha đặc trách, quý cha rất vui mừng và hết lòng cảm ơn cha đặc trách HH/LCTX/GPXL, là cha Chánh Xứ Suối Cát, nơi có trung tâm LCTX giáo phận, hơn nữa cha còn là cha quản hạt Giáo Hạt Gia Ray. Những tràng pháo tay cùng hòa quyện với bài hát chào mừng.



Sau bài hát là phát biểu của ông trưởng hiệp hội bày tỏ tâm tình của toàn thể hội viên hết lòng kính yêu quý cha và hôm nay quý ban phục vụ các cấp đã được đến thăm viếng và cầu nguyện cho quý cha cố. Hôm nay HH/LCTX/GPXL cũng có món quà nhỏ được kính dâng lên quý cha cố.

Khi đã trao quà xong, cha con cùng nhau ăn bữa cơm trưa trong tình thương mến thương, gắn bó..

12g30: Chúng tôi phải nói lời chào tạm biệt quý cha cố trong sự quyến luyến, bịn rịn không ai muốn phải chia xa. Những bàn tay xiết chặt bàn tay, những ánh mắt vẫn còn đong đầy niềm vui hạnh ngộ này, những con tim còn đang cháy lên tình mến hòa cùng lời của bài hát: **GẮN NHAU TRAO CHO NHAU TÌNH LOÀI NGƯỜI...** vang mãi như không muốn dứt.

. Chúng con xin kính chào quý cha, kính chúc quý cha hồn an xác mạnh, tràn đầy ơn Chúa. Hẹn quý cha, chúng con sẽ còn đến thăm quý cha nữa.

**Bài viết: Tôma Maria Nguyễn Thế Quyền, Trưởng Ban Phục Vụ
HHLCTX-GPXL**

Hình ảnh: HHLCTX-GpXL

III- CHƯƠNG TRÌNH THÁNH LỄ HÀNH HƯƠNG KÍNH LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT THÁNG 07 NĂM 2024.

Tại Gx. Suối Cát, thứ Sáu, ngày 05/7/2024

Giáo hạt Hồ Nai phụ trách

THÁNH LỄ: KÍNH LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT (lễ phục Trắng)

Ý cầu nguyện: Cầu cho các hội đoàn sống tinh thần hiệp hành, trở nên chứng nhân của LCTX cho mọi người

Chương trình tổng quát (chiều):

- 14g00' - 14g30': Đón tiếp
- 14g30' - 15g00': Lăn chuỗi Lòng Chúa Thương Xót
- 15g00' - 15g40': Học hỏi về chủ đề tháng 07
- 15g40' - 16g00': Giải lao, chuẩn bị đoàn rước
- 16g00' - 17g30': Thánh lễ (Đức Cha chủ sự)

Lm Giuse Trần Phú Sơn
Đặc trách HHLCTX-Gp. XL

CÁC BÀI THƯỜNG HUẤN DÀNH CHO GIÁO DÂN

Chủ đề thường huấn 6/2024:

LÃNH ĐẠO GIÁO DÂN: PHỤC VỤ CÁCH KHIÊM TỐN VÀ KHÔN NGOAN

BÀI I

LÃNH ĐẠO VÀ VAI TRÒ CỦA GIÁO DÂN TRONG GIÁO HỘI

Phanxicô Xaviê Nguyễn Thái

Nói đến lãnh đạo, có thể chúng ta hình dung ra một lối sống quyền lực, ăn trên ngồi trốc, và ý kiến của họ áp đặt lên ý kiến người khác, mà thỉnh thoảng chúng ta thấy ở đâu đó. Những hình ảnh này cũng không phải là ít, nhưng thực ra nhiều nơi trong xã hội của chúng ta, nhất là trong Giáo Hội, cách sống này cũng đang giảm dần và được thay thế bằng những tính cách phù hợp với tinh thần Ki-tô giáo hơn. Chúng ta cần chuẩn bị những gì cho lãnh đạo với vai trò giáo dân trong Giáo Hội?

1. Lãnh đạo là dẫn đường

Người dẫn đường ở đây, chúng ta không đặt trọng tâm vào một người nào sáng tạo điều gì mới, hay đưa ra một chương trình gì to tát, mà là chúng ta bắt đầu ngay với lối sống hiệp hành của Giáo Hội và cùng với anh chị em khác dẫn đường cho những người bước chậm đi theo. Những người chưa theo kịp chúng ta vì một lý do nào đấy, chúng ta ân cần hướng dẫn họ, tận tâm giúp họ với trái tim yêu thương để có thể đồng hành với nhau trong cộng đoàn, trong giáo xứ.

2. Lãnh đạo với tầm nhìn của Giáo Hội

Người lãnh đạo không hành động riêng lẻ hay kết từng nhóm mà không có phương hướng, nhưng chúng ta cùng nhau bước đi với tầm nhìn của Giáo Hội, mà trước tiên, là do tác động của Chúa Thánh Thần. Giáo Hội đã trải qua hai ngàn năm, với biết bao sóng gió, thử thách nhưng Chúa Thánh Thần vẫn luôn đồng hành với Giáo Hội và soi sáng, trợ lực cho các thành phần Dân Chúa tìm ra con đường có được sự hiệp nhất trong đức tin, đức cậy, đức mến.

Theo dòng lịch sử, Giáo Hội của Chúa luôn được cải thiện với tầm nhìn mới. Những năm gần đây chúng ta đang hướng đến một Hội Thánh hiệp hành: hiệp thông – tham gia – sứ vụ. Đức Giáo hoàng



tha thiết mời gọi mọi thành phần Dân Chúa, và Hội Đồng Giám Mục Việt Nam trong thư chung tại Đại hội năm 2022, đã đề nghị lộ trình mục vụ trong ba năm: Củng cố sự hiệp thông (2023); Thúc đẩy sự tham gia đời sống Giáo hội (2024) và Cùng nhau loan báo Tin Mừng (2025).

3. Lãnh đạo là tạo được ảnh hưởng

Người lãnh đạo theo tinh thần Ki-tô giáo, không nhất thiết phải là người đứng đầu một hội đoàn hay trưởng Ban điều hành giáo xứ nhưng họ là người tạo được ảnh hưởng sang những người chung quanh bằng gương sáng của mình. Qua công việc họ biết lắng nghe, gặp gỡ, biết thông cảm, cầu nguyện cho nhau, biết hiệp thông với mọi người trong lối sống hiệp hành. Đặc biệt là trong cuộc sống người ta nhận ra họ có lòng tin thác tuyệt đối vào Chúa, và quảng đại với anh em trong tinh thần vui tươi, khiêm tốn.

4. Lãnh đạo là hướng dẫn (anh em đi loan báo Tin Mừng)

Theo lời mời gọi loan báo Tin Mừng của Đức Ki-tô “Anh em hãy đi làm cho muôn dân trở thành môn đệ, làm phép rửa cho họ nhân danh Chúa Cha, Chúa Con, và Chúa Thánh Thần” (Mt 28, 19). Sau khi rửa tội, mọi người đều có khả năng trở thành những người lãnh đạo của Chúa. Người trao cho mỗi người một sứ vụ: hướng dẫn những người xa cách Chúa, dẫn đưa những người chưa biết Chúa bằng lời của Chúa, qua đời sống gương mẫu thánh thiện của mình để họ trở về làm con Chúa. Vậy lãnh đạo chính là hướng dẫn anh em đi loan báo Tin Mừng.

5. Vai trò của giáo dân trong Giáo hội

Vai trò của giáo dân trong Giáo Hội không có gì khác hơn là sống những điều căn bản để trở thành một Ki-tô hữu đích thực. Khi chúng ta lãnh nhận bí tích Thanh Tẩy chúng ta có ơn gọi làm tư tế, ngôn sứ, và vương đế. Chúng ta được trở nên thánh thiện, được làm con Chúa và gia nhập vào cộng đoàn Giáo Hội, mỗi người có trách nhiệm và có quyền lợi trong giáo họ, giáo xứ, trong giáo phận. Để mãi mãi xứng đáng là con Chúa, mỗi người hãy thực thi sứ vụ tư tế, ngôn sứ, và vương đế. Nghĩa là hãy yêu mến thờ phượng tôn vinh Chúa, chia sẻ Chúa, rao giảng Tin Mừng cho những người còn xa Chúa, những người chưa có cơ hội biết Chúa,

và làm việc bác ái, phục vụ, cách riêng cho những người có hoàn cảnh khó khăn về tinh thần và vật chất.

6. Vai trò của giáo dân trong Hội Thánh hiệp hành

a. Hội Thánh hiệp hành

Giáo Hội Công Giáo đang ở trong thời kỳ diễn ra Thượng hội đồng lần thứ XVI, mọi thành phần dân Chúa hướng đến một Hội Thánh hiệp hành: hiệp thông – tham gia – sứ vụ. Sống hiệp hành là sống tâm tình hiệp thông với mọi người trong cộng đoàn giáo xứ; và tham gia vào Giáo Hội với thái độ khiêm tốn, nhân hậu; nhất là thực thi sứ vụ loan báo Tin Mừng trong hoàn cảnh của mình đến những người cùng môi trường sống với tấm lòng nhiệt thành, yêu thương.

b. Những việc người giáo dân cần làm trong lối sống hiệp hành

Đoạn Tin Mừng tả về hai môn đệ trên đường Emmaus gặp được Chúa (x. Lc 24, 13-35) cho chúng ta mẫu gương cần noi theo trong lối sống hiệp hành:

- **Gặp gỡ:** đi đến gặp anh chị em và nói chuyện cởi mở, thân thiện với họ như những người bạn trong cùng cộng đoàn, cùng giáo xứ. Có thể nói về một vấn đề gì giúp nhau hoán cải hoặc phát triển giáo xứ, Giáo Hội.

- **Lắng nghe:** chăm chú nghe câu chuyện của anh em bằng cả tấm lòng và đồng cảm với hoàn cảnh của họ.

- **Phân định:** phân tích, cắt nghĩa, đưa về nguồn gốc Kinh Thánh, lịch sử, tìm về hoàn cảnh, môi trường. Xin Chúa soi sáng và đưa ra những gợi ý có thể lựa chọn.

c. Tham gia với tinh thần trách nhiệm tròn đầy

Gần đây các mục tử hay nhắc: giáo dân là Giáo Hội, chứ không phải giáo dân thuộc về Giáo Hội như trước đây chúng ta hay nghe. Vì vậy, với trách nhiệm của người giáo dân chúng ta tham gia vào Giáo Hội là những ân huệ đặc biệt mà Chúa ban cho từng người chúng ta. (x. 1Cr. 12). Thánh Phao-lô nhắc cho chúng ta: Có nhiều đặc sủng khác nhau, có nhiều việc phục vụ khác nhau, có nhiều hoạt động khác nhau. Nhưng chỉ có một Thần Khí, chỉ có một Chúa, chỉ có một Thiên Chúa làm mọi sự trong mọi người. Nghĩa là, người giáo dân trong Giáo Hội chúng ta có những hoạt động trong giáo

xứ trong hội đoàn; có những việc phục vụ trong môi trường xã hội, tùy hoàn cảnh mỗi người mà người khác không thể đến được.

d. Lãnh đạo với vai trò của giáo dân trong Hội Thánh hiệp hành

Lãnh đạo hội đoàn hay lãnh đạo Hội đồng Mục vụ giáo xứ không phải là chúng ta cố làm cho xong một số việc bề trên đã giao, mà hơn thế nữa, công việc đẩy chúng ta làm với đầy ý thức **theo lời mời gọi loan báo Tin Mừng của Đức Ki-tô**, làm với tinh thần của người **dẫn đường, có tầm nhìn của Giáo Hội, tạo ảnh hưởng** cho những người chung quanh, **và phục vụ theo gương Chúa Giê-su** với tình yêu hiến mình cho tha nhân.

Hồi tâm

1. Với vai trò của giáo dân trong Hội Thánh hiệp hành, tôi có thể là người lãnh đạo trong giáo xứ hay đoàn thể mà tôi đang hiện diện không? Điều gì trên đây tôi có thể tập luyện và thực thi?

2. Là Ki-tô hữu, tôi có thể làm gì giúp nhau trở thành người lãnh đạo theo tinh thần của Chúa để cải thiện môi trường trong giáo xứ và môi trường xã hội chung quanh tôi?

3. Nếu là người đứng đầu, người có trách nhiệm trong giáo xứ, đoàn thể, khu xóm thì tôi có hoạt động nào giúp cho anh em thăng tiến trong vai trò lãnh đạo của giáo dân trong Hội Thánh hiệp hành.

BÀI II

VAI TRÒ CỦA LÃNH ĐẠO GIÁO DÂN TRONG GIÁO HỘI HIỆP HÀNH

Lm Antôn Hà Văn Minh

Giáo dân trong Vatican II Công đồng Vatican II đã khai sáng sự hiểu biết về căn tính và nhiệm vụ của giáo dân trong Giáo hội. Đó là kết quả của một cái nhìn mới về Giáo hội như “Dân Chúa”. Hiến chế tín lý về Giáo hội làm nổi bật bản chất và nhiệm vụ của người giáo dân qua khái niệm “Dân Chúa”. Với khái niệm này công đồng nhấn mạnh nhiều về các thành phần Dân Chúa: Giáo sĩ, tu sĩ và giáo dân. Công đồng nói đến lại sự bình đẳng và phẩm giá của tất cả những người đã được rửa tội và nhiệm vụ nảy sinh từ bí tích Rửa tội. Đặc biệt Lumen Gentium số 31 đã minh định sứ vụ của người tín hữu giáo dân qua phép rửa đã trở thành một thân thể với Chúa Kitô, và cách riêng của họ, họ được thông phần vào chức năng tư tế, ngôn sứ và vương đế của Chúa Kitô. Họ thực hiện phần

việc của mình trong sứ mệnh của toàn thể tín hữu Kitô đối với Giáo hội và thế giới. Công đồng cũng nêu bật “đặc tính trần thế” của người giáo dân. Người giáo dân tham gia vào các công việc trần thế, làm việc trong một nghề thế tục và sống trong hoàn cảnh bình thường của đời sống gia đình và xã hội. Giống như men, giáo dân được mời gọi sống trong thế giới và biến đổi thế giới. Giáo dân được kêu gọi thực hiện công việc của Thiên Chúa trong thế giới. Giáo hội sẽ chỉ tồn tại trọn vẹn khi giáo dân tham gia vào ba chức vụ của Chúa Kitô. Công đồng nhân mạnh, Giáo hội sẽ không thực sự được thiết lập, không sống trọn vẹn căn tính của mình, cũng không phải là dấu chỉ hoàn hảo của Chúa Kitô, nếu không có những người giáo dân

1. Hiểu thế nào về vai trò lãnh đạo giáo dân?

Sự tham gia vào vai trò lãnh đạo của người giáo dân trong Giáo Hội hiệp hành được hình thành trong sự hiệp thông Giáo Hội, chẳng hạn trong việc cử hành phụng vụ cần được hướng dẫn thực sự có tính tham gia chứ không chỉ là những buổi trình diễn hay biểu diễn của một người. Điều này cũng đòi hỏi người giáo dân phải tham gia vào việc lập kế hoạch phụng vụ – đặc biệt là các ngày lễ. Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II đã nói: “chính giáo dân, vì đã ý thức rõ ràng hơn về các công việc thuộc về họ trong cộng đoàn phụng vụ hoặc trong việc chuẩn bị cộng đoàn này, nên, nên rất sẵn sàng cho cử hành của họ: quả thực, cử hành phụng vụ là một hành động thánh của toàn thể cộng đoàn, chứ không của riêng hàng giáo sĩ mà thôi. Vì thế, hoàn toàn hợp lý khi những hoạt động không thuộc riêng các thừa tác viên có chức thánh lại được các giáo dân thi hành. Một khi có được sự tham dự hữu hiệu của giáo dân vào trong hoạt động phụng vụ, thì đương nhiên ta cũng chấp nhận sự tham gia của họ vào việc loan báo Lời Chúa và công tác mục vụ”⁹.

Chủ chăn phải tạo điều kiện cho các tín hữu tích cực tham gia vào sứ mệnh trở thành lương tâm luân lý trong xã hội - lên án sự dữ và văn hóa sự chết, công bố điều thiện như về sự thánh thiện của sự sống công lý, sự thật, tình yêu và hòa bình. Các chủ chăn cũng cần đảm bảo sự tham gia tích cực của các tín hữu vào sứ mệnh biến vương quốc của Thiên Chúa thành hiện thực, qua các

⁹ Thánh Giáo hoàng Gioan Phaolô II, Tông huấn Người tín hữu Giáo dân (*Christifideles Laici*), số 23.



hoạt động vì hòa bình, công lý và sự toàn vẹn của tạo vật. Điều này có nghĩa là người giáo dân được mời gọi tham gia cùng nhau làm việc để giải quyết các khủng hoảng liên quan đến nghèo đói, bất công, bạo lực, biến đổi khí hậu, tham nhũng, v.v.

Các chủ chăn phải nhận ra năng lực nảy sinh từ đặc sủng của các tín hữu giáo dân trong sứ mệnh xã hội của Giáo hội. Vì vậy, vai trò lãnh đạo của giáo dân trong Giáo hội không gì hơn chính là sự hiệp thông với chủ chăn, từ đó chủ chăn truyền cảm hứng cho họ tham gia tích cực vào việc thực hiện sứ mạng mà Chúa Kitô đã ủy thác cho họ nhờ phép rửa. Vai trò lãnh đạo trong Giáo Hội hiệp hành loại bỏ thái độ quản trị độc tài, nhưng hình thành một phong cách hợp tác, tham gia và hòa nhập, tập trung vào việc lắng nghe lẫn nhau và cùng nhau hành động. Thánh Giáo hoàng Giacomone II lưu ý: “Các vị chủ chăn có bốn phận phải nhìn nhận và cổ vũ các tác vụ, chức vụ và nhiệm vụ của giáo dân, những chức vụ và nhiệm vụ này *đặt nền tảng trên bí tích Thánh Tẩy và Thêm Sức*. Ngoài ra, khi nhu cầu và lợi ích của Giáo Hội đòi hỏi, các vị chủ chăn có thể, chiếu theo quy tắc của luật chung, mà trao phó cho giáo dân một số chức vụ và nhiệm vụ, dù vẫn gắn liền với tác vụ riêng của vị chủ chăn, nhưng không buộc có ấn tích của bí tích Truyền Chức Thánh”¹⁰. Dĩ nhiên sự cộng tác của giáo dân trong vai trò lãnh đạo không có nghĩa là họ thay thế vai trò lãnh đạo của Giáo sĩ, sự hiệp hành không phải là đồng hóa cào bằng giữa chức tư tế cộng đồng và chức tư tế thừa tác. Không thể có một cơ cấu phục vụ trong Giáo Hội song song với cơ cấu đặt nền tảng trên bí tích Truyền Chức Thánh.

Như vậy vai trò lãnh đạo giáo dân trong Giáo Hội Hiệp hành chính là tham gia tích cực vào công việc của Giáo hội theo bậc sống và đặc sủng của mình trong sự hiệp thông với các chủ chăn, với ý thức mình là một thành phần của Giáo hội, thuộc về Giáo hội. Công đồng Vaticano trong Hiến chế tín lý về Giáo hội đã nói: Như tất cả các Kitô hữu, giáo dân có quyền nhận lãnh dồi dào từ các chủ chăn có chức thánh những ơn phúc chứa đựng trong kho tàng thiêng liêng của Giáo Hội, đặc biệt là Lời Thiên Chúa và các bí tích, đồng thời họ nên trình bày cho các chủ chăn những nhu cầu và khát

¹⁰ Nt.

vọng của mình với thái độ tự do và tín nhiệm thích hợp, với tư cách là con cái Thiên Chúa và anh chị em trong Đức Kitô. Tuỳ theo kiến thức, khả năng chuyên môn và địa vị của mình, giáo dân có thể và đôi khi còn có bổn phận bày tỏ ý kiến của mình về những việc liên quan đến lợi ích của Giáo Hội (Hiến chế về Giáo Hội, số 37). Lumen Gentium trình bày mối tương quan giữa giáo dân và các mục tử bằng tính từ "thân thuộc": "Người ta mong đợi nhiều lợi ích cho Giáo hội từ mối tương quan thân thuộc này giữa giáo dân và các mục tử. Ý thức trách nhiệm của họ được củng cố nơi giáo dân, lòng nhiệt thành của họ được khuyến khích, họ sẵn sàng hơn để hợp nhất sức lực của mình với công việc của các mục tử. Người sực giúp đỡ bởi kinh nghiệm của giáo dân, có khả năng phán đoán rõ ràng hơn và thích hợp hơn về các vấn đề thiêng liêng cũng như trần thế"¹¹

2. Tinh thần đồng trách nhiệm

Đức Bênêđictô XVI khích lệ người giáo dân chia sẻ trách nhiệm với Giáo hội trong việc sự dẫn thân thi hành sứ mệnh của Giáo hội: "bằng việc cầu nguyện, học tập và tích cực tham gia vào đời sống Giáo hội, không ngừng tìm kiếm những dấu chỉ của thời đại qua việc quan tâm khám phá những điều tích cực trong thế giới". Đức Bênêđictô XVI khẳng định: người giáo dân được mời gọi trở thành những chứng nhân can đảm và đáng tin cậy trong mọi môi trường xã hội để Tin Mừng có thể trở thành ánh sáng mang lại hy vọng cho những người có vấn đề, những người gặp khó khăn chồng chất, những tình huống đen tối mà con người ngày nay thường gặp phải trên hành trình cuộc đời". Với vai trò lãnh đạo, người giáo dân "hướng dẫn mọi người đến cuộc gặp gỡ với Chúa Kitô, loan báo Sứ điệp cứu độ của Người bằng các ngôn ngữ và cách thức dễ hiểu đối với thời đại chúng ta, được đánh dấu bằng các tiến trình xã hội và văn hóa đang biến đổi nhanh chóng. Và Đức Thánh cha khuyến khích người tín hữu giáo dân kiên trì một cách quảng đại trong việc phục vụ Giáo hội, trên tinh thần hiệp nhất chặt chẽ với chủ chăn và tinh thần đồng trách nhiệm với các Mục tử của mình.

¹¹ Đức Bênêđictô XVI, Thư gửi Đức cha Domenico Sigalini, Tổng linh hướng của diễn đàn diễn đàn quốc tế về hoạt động công giáo nhân dịp đại hội thường niên lần thứ VI vào ngày 22-8-2012. Nguồn: www.vatican.va/content/benedict-xvi/en/messages/pont-messages/2012/documents/hf_ben_xvi_mes_20120810_fiac.html



Tinh thần đồng trách nhiệm của người giáo dân được xây dựng trên nền tảng bí tích Rửa tội và Thêm sức. Từ nguồn mạch bí tích này người tín hữu giáo dân được tham dự vào ba chức vụ của Chúa Kitô: Tiên tri, tư tế và vương đế. Với việc dự phần này mỗi người tín hữu hữu trong Giáo Hội đều mang lấy trách nhiệm xây dựng Hội Thánh Chúa trên trần gian nhằm đạt tới sự viên mãn trong ngày cánh chung. Trong bản báo cáo tổng hợp của Thượng Hội Đồng Giám mục lần Thứ XVI khóa I đã khẳng định: “Các bí tích khai tâm Kitô giáo trao cho tất cả các môn đệ của Chúa Giêsu trách nhiệm thực hiện sứ vụ của Hội thánh. Giáo dân, những người thánh hiến và các thừa tác viên chức thánh đều có phẩm giá bình đẳng như nhau. Họ đã nhận được những đặc sủng và ơn gọi khác nhau cũng như thực hiện những vai trò và chức năng khác nhau, nhưng tất cả đều được Chúa Thánh Thần kêu gọi và nuôi dưỡng để hợp thành một nhiệm thể duy nhất trong Chúa Kitô. Tất cả họ đều là những môn đệ, tất cả những nhà truyền giáo, trong sức sống hỗ tương của các cộng đồng địa phương, những người cảm nghiệm được niềm vui ngọt ngào và an ủi của việc loan báo Tin Mừng. Việc thực thi đồng trách nhiệm là điều cần thiết cho tính hiệp hành và cần thiết ở mọi cấp độ của Hội thánh. Mỗi Kitô hữu là một sứ vụ trên trái đất này”¹². Thượng Hội Đồng khẳng định: Nếu sứ vụ là một ân ban liên quan đến toàn thể Hội thánh, thì người tín hữu giáo dân đóng góp một cách quan trọng vào việc thăng tiến sứ vụ đó trong mọi lĩnh vực và trong các hoàn cảnh thông thường hằng ngày¹³. Sự đóng góp này nói đến ý thức tinh thần đồng trách nhiệm của người giáo dân trong việc làm cho Giáo hội hiện diện và công bố Tin Mừng. Bất cứ nơi nào họ hiện diện, họ đều được mời gọi làm chứng cho Chúa Giêsu Kitô trong đời sống hằng ngày và minh nhiên chia sẻ đức tin với người khác.

3. Đào tạo người giáo dân ý thức về vai trò lãnh đạo của mình.

Để giúp người giáo dân ý thức về vai trò lãnh đạo của mình trong Giáo hội Hiệp hành, các mục tử cần quan tâm đến việc đào tạo

¹² Thượng hội Đồng Giám Mục Thế Giới lần thứ XVI, Báo Cáo Tổng Hợp Khảo đầu tiên từ ngày 4-29/10/2023, công bố ngày 28/10/2023. Nguồn: hdmvietnam.com/chi-tiet/vatican-cong-bo-bao-cao-tong-hop-cua-thuong-hoi-dong-giam-muc-ve-hiep-hanh-52883

¹³ Nt



mang tính toàn diện. Giáo hội mong muốn người giáo dân luôn được đối xử như những Kitô hữu giáo dân trưởng thành, những ý kiến của họ phải được lắng nghe và tôn trọng, đồng thời họ mong muốn được các chủ chăn đối xử phù hợp với ơn gọi họ lãnh nhận được từ bí tích Rửa tội. Nhưng để điều này được thực hiện hữu hiệu, người giáo dân phải được huấn luyện đúng đắn về đức tin, nghĩa là quay trở lại những điều cơ bản, tùy theo trình độ học vấn của mình.

Người giáo dân cần được hướng dẫn sống đời thánh thiện, phải được Tin Mừng định hướng và soi sáng nhờ gặp gỡ với Chúa Kitô, cảm nhận được yêu thương để can đảm dẫn thân phục vụ cho Tin Mừng không chút sợ hãi. Việc đào tạo giúp người giáo dân chia sẻ trách nhiệm kinh nghiệm mục vụ với các cộng đoàn tông đồ giáo dân trong giáo xứ, giáo phận, tạo ra các mối quan hệ tốt đẹp và hiệp thông với các chủ chăn hầu làm nên một cộng đồng mục vụ và truyền giáo sống động.

Thượng hội Đồng Giám mục thế giới lần thứ XVI khóa I/2024 đã nhấn mạnh: "Chăm sóc việc đào tạo của chính mình là câu trả lời mà mỗi người đã được rửa tội được mời gọi trao tặng những hồng ân của Chúa, làm cho những tài năng đã nhận được sinh hoa trái và dùng chúng để phục vụ mọi người. ... Thời gian Chúa dành cho việc đào tạo các môn đệ cho thấy tầm quan trọng của hoạt động này nơi Hội thánh, thường kín đáo nhưng có tính quyết định đối với sứ vụ. Trong việc khai tâm Kitô giáo, chúng ta tìm thấy những hướng dẫn tổng quát cho các khóa đào tạo. Trọng tâm của việc đào tạo là đào sâu *kerygma* [lời rao giảng tiên khởi], nghĩa là cuộc gặp gỡ với Chúa Giêsu Kitô, Đấng ban cho chúng ta hồng ân sự sống mới.... Ngoài việc đào tạo thần học, còn đề cập đến một loạt các kỹ năng cụ thể: thực hiện đồng trách nhiệm, lắng nghe, phân định, đối thoại đại kết và liên tôn, phục vụ người nghèo và chăm sóc ngôi nhà chung, dẫn thân như "những nhà truyền giáo kỹ thuật số", tạo điều kiện thuận lợi cho các quá trình phân định và đối thoại trong Thánh Thần, xây dựng sự đồng thuận và giải quyết xung đột. Phải đặc biệt chú ý tới việc đào tạo giáo lý cho trẻ em và thanh thiếu niên, việc này cần có sự tham gia tích cực của cộng đồng"¹⁴.

¹⁴ Nt



Trong chiều kích Giáo Hội hiệp hành, người giáo dân được khích lệ tham gia tích cực vào vai trò lãnh đạo trong Giáo Hội, dĩ nhiên cụm từ lãnh đạo được hiểu theo tinh thần Kitô giáo, có nghĩa người lãnh đạo nhằm phục vụ, chứ không lãnh đạo để cai trị. Và để người giáo dân tham gia vào vai trò lãnh đạo trong Giáo hội hiệp hành cần nhấn mạnh đến một nền văn hóa lắng nghe, đặc biệt hàng giáo sĩ lắng nghe tiếng nói của các tín hữu – giáo dân. Trong khi tiếng nói của mọi người được lắng nghe, điều đó không có nghĩa là các quyết định được đưa ra chủ yếu bằng đa số phiếu bầu nhưng thông qua một quá trình phân định rõ ràng dưới sự hướng dẫn của Chúa Thánh Thần, với một công thức thời danh: Thánh Thần và chúng tôi đã quyết định (Cv 15, 28), đây là tinh thần lãnh đạo trong một Giáo Hội hiệp hành.

Bài III

ĐÀO LUYỆN LÃNH ĐẠO GIÁO DÂN

Tôma Vũ Ngọc Tín, S.J.

Trong bối cảnh Giáo hội ngày nay, vai trò của nhà lãnh đạo giáo dân trở nên vô cùng quan trọng. Họ không chỉ là những người tổ chức và điều hành các hoạt động trong giáo xứ mà còn là những nhân tố chủ chốt trong việc xây dựng và phát triển cộng đoàn. Qua bài viết này, chúng ta sẽ cùng tìm hiểu về các khía cạnh quan trọng trong việc đào luyện một nhà lãnh đạo giáo dân, giúp họ trở thành những người dẫn dắt kiên định và sáng suốt, sống tinh thần nhận định, luôn sẵn sàng phục vụ và truyền cảm hứng cho cộng đoàn. Việc đào luyện nhà lãnh đạo giáo dân đòi hỏi một quá trình toàn diện, từ việc nuôi dưỡng con tim yêu mến Thiên Chúa và Giáo hội, đến việc phát triển tư duy, xây dựng thói quen đạo đức và hành động cụ thể.

1. Đào Luyện Con Tim

Đào luyện lòng yêu mến Thiên Chúa và Giáo hội là yếu tố cốt lõi trong việc hình thành một nhà lãnh đạo giáo dân. Tình yêu và lòng nhiệt thành không chỉ là động lực thúc đẩy hành động mà còn là nền tảng giúp người lãnh đạo giáo dân kiên trì và bền bỉ trong mọi hoàn cảnh. Chính từ lòng yêu mến này, một trái tim biết yêu thương sẽ dẫn dắt họ phục vụ cộng đoàn với tấm lòng rộng mở, sẵn sàng đón nhận và giúp đỡ mọi người.

Để nuôi dưỡng lòng yêu mến này, đời sống thiêng liêng đóng vai trò then chốt, là nguồn sức mạnh nội tâm giúp nhà lãnh đạo giáo dân đối diện với những thách thức trong sứ vụ của mình. Các phương thể thiêng liêng giúp họ gắn bó mật thiết với Thiên Chúa. Nhờ cầu nguyện, họ không chỉ tìm thấy sự bình an mà còn có cơ hội để lắng nghe và nhận định hướng dẫn của Thánh Thần trong mọi quyết định và hành động.

Như vậy, việc đào luyện con tim yêu mến Thiên Chúa và Giáo hội, cùng với việc phát triển đời sống thiêng liêng, tạo nên một nền tảng vững chắc, giúp nhà lãnh đạo giáo dân trở thành ngọn đuốc sáng dẫn đường cho cộng đoàn, luôn kiên vững trong đức tin và nhiệt thành trong phục vụ.

2. Đào Luyện Tư Duy

Hiểu biết Tin Mừng và hướng dẫn của Giáo hội là điều cần thiết giúp nhà lãnh đạo giáo dân thực hiện tốt vai trò của mình. Nhờ đó, các nhà lãnh đạo giáo dân không chỉ có cái nhìn đúng đắn và sâu sắc hơn về các vấn đề cuộc sống trong viễn tượng đức tin mà còn giúp họ suy tư và lan tỏa Tin Mừng và giáo huấn của Giáo Hội vào đời sống thực tế.

Đi đôi với kiến thức, tư duy hiệp thông và đồng trách nhiệm là yếu tố không thể thiếu trong quá trình đào luyện nhà lãnh đạo giáo dân. Họ cần có ý thức sâu sắc hơn về vai trò đồng trách nhiệm trong sứ mạng của Giáo hội. Tinh thần hiệp thông và sự cộng tác giữa giáo dân và hàng giáo phẩm là yếu tố quan trọng giúp họ xây dựng cộng đoàn. Bằng cách lắng nghe, chia sẻ và cùng nhau tìm kiếm những giải pháp tốt nhất cho sự phát triển của cộng đoàn, nhà lãnh đạo giáo dân luôn đặt lợi ích chung lên trên hết, tạo nên một môi trường đầy yêu thương và hòa hợp.

Khẳng định, kiến thức về giáo lý và thần học kết hợp với tư duy hiệp thông và đồng trách nhiệm không chỉ giúp nhà lãnh đạo giáo dân hoàn thiện bản thân mà còn là chìa khóa để họ dẫn dắt cộng đoàn một cách hiệu quả, góp phần xây dựng Giáo hội ngày càng vững mạnh và phát triển. Những lớp học chuyên biệt có được mở ra nhằm bổ sung, đào tạo nhân lực cũng phần nào do tinh thần hiếu học của họ.



3. Đào Luyện Thói Quen

Xây dựng thói quen đạo đức là bước quan trọng trong việc đào luyện lãnh đạo giáo dân, giúp họ trở nên mẫu gương sống động trong cộng đoàn. Tham gia tích cực vào các cử hành phụng vụ, hoạt động mục vụ và loan báo Tin Mừng, đó là những thói quen cần thiết để các nhà lãnh đạo giáo dân thể hiện tinh thần phục vụ tha nhân và lòng nhân ái qua các hoạt động cụ thể.

Song hành với việc xây dựng thói quen đạo đức, nhà lãnh đạo giáo dân cũng cần phát triển những thói quen tốt trong đời sống hàng ngày. Họ không chỉ là người gương mẫu trong các hoạt động tôn giáo mà còn phải thể hiện các giá trị Kitô giáo trong mọi khía cạnh của cuộc sống. Trong gia đình, cộng đoàn và nơi làm việc, họ phải là tấm gương phản chiếu nếp sống theo Tin Mừng. Sự gương mẫu này không chỉ là lời chứng cho đức tin mà còn khơi nguồn cảm hứng và khuyến khích mọi người xung quanh sống tốt hơn.

Qua đó, việc xây dựng thói quen đạo đức và phát triển những thói quen tốt trong đời sống hàng ngày giúp nhà lãnh đạo giáo dân không chỉ hoàn thiện bản thân mà còn đóng vai trò quan trọng trong việc lan tỏa những giá trị Kitô giáo trong cộng đoàn, tạo nên một môi trường sống động và đầy tình thương.

4. Đào Luyện Hành Động

Thực hành các hoạt động mục vụ là cách nhà lãnh đạo giáo dân thể hiện sự cam kết của mình đối với cộng đoàn. Tham gia và đóng góp tích cực vào các hoạt động của giáo xứ, các hội đoàn và phong trào tông đồ là những bước đi quan trọng. Các nhà lãnh đạo giáo dân cần biết cách tổ chức và điều hành các hoạt động mục vụ một cách hiệu quả, đồng thời khuyến khích mọi người cùng tham gia, tạo nên một cộng đoàn sống động và đầy sức sống.

Bên cạnh đó, sứ vụ truyền giáo là một phần không thể thiếu trong hành trình của nhà lãnh đạo giáo dân. Họ cần tích cực tham gia vào sứ mạng truyền giáo của Giáo hội, làm chứng cho Tin Mừng qua lời nói và hành động. Luôn sẵn sàng chia sẻ đức tin và đem ánh sáng của Tin Mừng đến với mọi người, đặc biệt là những người chưa biết Chúa, họ thực hiện sứ mạng này với lòng nhiệt thành và niềm vui. Việc truyền giáo không chỉ là trách nhiệm mà còn là

nguồn động lực giúp họ hoàn thiện bản thân và phát triển cộng đoàn.

Vì vậy, việc thực hành các hoạt động mục vụ và sứ vụ truyền giáo giúp nhà lãnh đạo giáo dân không chỉ khẳng định vai trò của mình trong cộng đoàn mà còn đóng góp vào sứ mạng lớn lao của Giáo hội. Qua đó, họ góp phần xây dựng một cộng đoàn mạnh mẽ, đoàn kết và tràn đầy niềm tin.

Tóm lại, đào luyện lãnh đạo giáo dân là một hành trình đầy thách thức nhưng quan trọng và ý nghĩa. Từ việc nuôi dưỡng lòng yêu mến Thiên Chúa và Giáo hội đến phát triển tư duy trên nền tảng Tin Mừng và hướng dẫn của Hội Thánh, từ việc xây dựng thói quen đạo đức đến thực thi vai trò lãnh đạo qua các hoạt động mục vụ và loan báo Tin Mừng, mỗi phương diện góp phần tạo nên một nhà lãnh đạo toàn diện. Nhờ đó, lãnh đạo giáo dân là những người hướng dẫn và là những tấm gương sống động về đời sống đức tin và lòng nhiệt thành trong cộng đoàn, soi sáng và giúp cộng đoàn tiến bước trong ánh sáng Tin Mừng.

Hỏi tâm

1. Lòng yêu mến Thiên Chúa và Giáo hội có là động lực thúc đẩy tôi đảm nhận vai trò lãnh đạo giáo dân trong giáo xứ? Tôi quan tâm và dành thời gian như thế nào để chăm sóc đời sống thiêng liêng?

2. Tôi trải nghiệm như thế nào về tinh thần tham gia khi đảm nhận vai trò lãnh đạo giáo dân trong giáo xứ? Có những sáng kiến nào giúp cổ vũ tinh thần tham gia và hợp tác trong giáo xứ?

3. Tôi cảm nghĩ thế nào về lời mời gọi sống gương mẫu và làm lan tỏa giá trị đức tin vào đời sống thường ngày? Đây là những thách đố và thuận lợi?

Bài VI:

NHÂN ĐỨC NHÀ LÃNH ĐẠO THEO CHÚA GIÊSU

Phanxicô Xaviê Nguyễn Thái

Nhân đức là khuyneh hướng bên trong, một thói quen tích cực, một đam mê để làm việc lành (1803, 1833).

Thiên Chúa tặng cường các nhân đức nhân bản bằng ân sủng Người, và ngoài ra Người còn ban cho ta những nhân đức đối thần, giúp ta gần gũi với Chúa và sống an bình trong ánh sáng của Người .- 293 -294 (Youcat số 299).

Các nhân đức chính là: khôn ngoan, công bằng, can đảm, tiết độ. Người ta cũng gọi là các nhân đức căn bản. (Youcat số 300)

Nhà lãnh đạo theo Chúa Giê-su mà chúng ta muốn nói ở đây không chỉ nhằm đến người chỉ huy trong một tổ chức, không thu hẹp chỉ là những người đầu một phòng ban hay một hội đoàn nào nhưng là tất cả những người đã được lãnh phép Thanh Tẩy. Họ có thể không phải là người có khả năng vượt trội về văn hóa, kinh tế, giáo dục nhưng họ có tâm hồn, có trí năng, ý chí, thường xuyên tập luyện những nhân đức tự nhiên, nhân đức siêu nhiên và luôn cầu nguyện để quyết tâm thực thi ơn gọi Ki-tô hữu sau khi được làm con Chúa.

1. Những nhân đức siêu nhiên

Nói tới nhân đức của nhà lãnh đạo theo Chúa Giêsu thì không thể không nói đến ba nhân đức đối thần: Đức Tin, Đức Cậy và Đức Mến. Đây là những nhân đức nền tảng của đạo Công Giáo.

a. Đức Tin

Đức tin là tin vào một Thiên Chúa toàn năng, Ngài dựng nên trời đất, dựng nên muôn loài, muôn vật; là tin vào Đức Giê-su Con Thiên Chúa đã xuống trần gian, chịu chết trên Thánh giá và sống lại để cứu nhân loại... (Kinh Tin Kính). Đức tin vững vàng là niềm tin trọn vẹn vào Thiên Chúa, mà Chúa Ki-tô là trung tâm của đời sống. Qua Ngài, mỗi người chúng ta được hoán cải, buông bỏ các thói quen tật xấu, lòng tham sân si, chừa bỏ dần tội lỗi để trở nên thánh thiện.

Đức tin mạnh mẽ cho chúng ta tin tưởng hoàn toàn vào Chúa, cả khi được ơn phần hồn và phần xác, được bình an, sung túc như mình xin cũng như không được những gì mình xin và phải gánh chịu những đau khổ, khó khăn trong cuộc sống. Chúng ta tin rằng tất cả những điều ấy đều là hồng ân của Chúa, chúng ta chấp nhận và cầu nguyện với tất cả tấm lòng biết ơn.

b. Đức Cậy

Đức cậy là trông cậy vững vàng vào quyền năng của Thiên Chúa và vào lời dạy của Ngài, là hy vọng vào tình yêu vô điều kiện và lòng nhân từ vô biên của Thiên Chúa dành cho con người, chúng ta hy vọng được Chúa cứu độ, và cho chúng ta sống lại với Ngài. Đức cậy cũng là tin tưởng rằng Chúa sẽ luôn ở bên cạnh và hướng dẫn chúng ta trong cuộc sống.

c. Đức Mến

Đức mến đối với Thiên Chúa và đức mến đối với tha nhân.

Đối với Thiên Chúa: là tình yêu và lòng thờ kính sâu sắc trên hết mọi sự mà tín hữu dành cho Chúa, vì Ngài là đường là sự thật và là sự sống cho mọi người. Chúng ta phải cầu nguyện và tôn vinh Ngài mọi lúc mọi nơi. Đây là việc sùng đạo, là sự kết hiệp mật thiết với Chúa trong ngày sống.

Đức mến đối với tha nhân: thể hiện sự yêu thương, lòng quảng đại và sự quan tâm đến với mọi người. Dù họ là ai, họ giàu hay nghèo, có tôn giáo hay không chúng ta đều phải hết sức cố gắng tôn trọng và yêu thương họ như Chúa yêu họ. Đức mến được thể hiện trong việc phục vụ và giúp đỡ người khác, chia sẻ với những người nghèo khổ và bất hạnh, cũng như tha thứ và dịu dàng đối với những người làm hại mình.

2. Nhân đức tự nhiên

Trong hành trình đức tin của mỗi tín hữu hay đời sống cộng đoàn trong một Hội Thánh hiệp hành, hoặc ở môi trường loan báo Tin Mừng, ta rất cần thăng tiến những nhân đức căn bản: đức khiêm nhường, lòng nhân hậu, Đức khôn ngoan, đức công bằng, đức can đảm, đức tiết độ. Đồng thời ta cũng cần luyện tập những đức tính nhân bản như: nhân-lễ-nghĩa-trí-tín và nhiều đức tính khác.

a. Đức khiêm nhường

Đức khiêm nhường là không tự cao, tự mãn, giả hình, không tỏ ra quá tự tin và tự hào về bản thân nhưng biết lắng nghe và tôn trọng ý kiến của người khác, dù họ là ai. Đức khiêm nhường giúp người ta trở nên dịu hiền, vui tươi trong giao tiếp với mọi người.

b. Lòng nhân hậu

Người có lòng nhân hậu biết thông cảm, dịu dàng, chia sẻ, và luôn sẵn sàng giúp đỡ người khác một cách tử tế, nhân từ trong những hoàn cảnh khó khăn. Đây là phẩm chất tích cực và quan trọng để tạo ra một xã hội hòa bình và đầy đủ lòng nhân ái.

c. Đức khôn ngoan

Đức khôn ngoan là phẩm chất của người có khả năng phân định tốt xấu đúng sai, suy nghĩ sâu sắc, đánh giá tình huống một cách tỷ mỉ và có khả năng ra quyết định đúng đắn. Người có đức khôn ngoan thường có khả năng nhìn nhận vấn đề từ nhiều góc độ khác nhau, hiểu rõ hậu quả của hành động và có khả năng đưa ra quyết định

phù hợp với tình huống. Họ cũng thường là những người có kiến thức rộng, nhiều kinh nghiệm và biết lắng nghe người khác. Từ đó giúp họ giải quyết các vấn đề phức tạp một cách hiệu quả. Trên hết, người khôn ngoan Ki-tô giáo là người sống theo lời Chúa dạy.

3. Nhân đức nhà lãnh đạo theo Chúa Giê-su

Họ là những người sống lý tưởng Ki-tô giáo, không đi tìm lợi ích cá nhân nhưng mọi việc đều qui hướng về Đức Giê-su. Họ chia sẻ Đức Giê-su là tình yêu cho tha nhân và mở mang Nước Chúa nơi trần gian. Nhà lãnh đạo có những nhân đức siêu nhiên và tự nhiên phục vụ với phong cách đầy tớ theo gương Đức Ki-tô.

Đức Giê-su gọi các ông lại và nói: "Anh em biết: những người được coi là thủ lãnh các dân thì áp đặt trên họ quyền bá chủ, những người làm lớn thì áp đặt trên họ quyền hành của mình. Nhưng giữa anh em thì không phải như vậy: ai muốn làm lớn giữa anh em thì làm người phục vụ anh em; ai muốn làm đầu anh em thì phải làm đầy tớ mọi người." (Mc 10, 42-44). Thật vậy, hình ảnh cúi đầu rửa chân cho các tông đồ là mẫu gương vô cùng cao quý cho chúng ta noi theo. Trong cộng đoàn, có thể vẫn còn người có não trạng "ăn trên ngồi trốc" nhưng nếu chúng ta chăm lo cho cộng đoàn, âm thầm tham gia và phục vụ những công việc lớn nhỏ, những việc tầm thường thì đó là chúng ta đang sống tinh thần của người lãnh đạo Ki-tô.

Những nhân đức này là những giá trị cốt lõi, là những nét đẹp của Ki-tô hữu, nó không dừng lại cho riêng mình nhưng thực sự là nguồn cảm hứng và truyền cảm hứng cho những người chung quanh. Họ sẽ có thêm động lực trong hành trình đức tin và tiếp tục lan tỏa đến những người khác cho nhiều người được bước đi theo Chúa Ki-tô.

Hồi tâm

1. Tôi cần tập luyện thêm nhân đức nào để trở thành nhà lãnh đạo Ki-tô giáo đích thực? Làm cách nào tôi có thể tập luyện được?

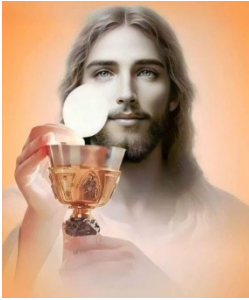
2. Tôi có thể là chứng nhân cho những người trong môi trường sống của tôi bằng những nhân đức siêu nhiên và nhân đức tự nhiên mà Chúa đang ban cho tôi không?

3. Chúa nói: *"ai muốn làm lớn giữa anh em thì làm người phục vụ anh em; ai muốn làm đầu anh em thì phải làm đầy tớ mọi người."* Chúng ta có dám áp dụng lời Chúa vào cộng đoàn mà mình đang trách nhiệm không? Làm thế nào để mọi người đều hiểu và cùng làm theo?

DIỄN ĐÀN

Ở LẠI TRONG TÌNH CHÚA

TRÂM THIÊN THU



Khi nói về "Cây Nho Thật", Chúa Giêsu nói với các môn đệ: *"Ai không ở lại trong Thầy, thì bị quăng ra ngoài như cành nho và sẽ khô héo. Người ta nhặt lấy, quăng vào lửa cho nó cháy đi. Nếu anh em ở lại trong Thầy và lời Thầy ở lại trong anh em, thì muốn gì, anh em cứ xin, anh em sẽ được như ý. Điều làm Chúa Cha được tôn vinh là: Anh em sinh nhiều hoa trái và trở thành môn đệ của Thầy. Chúa Cha đã yêu mến Thầy thế nào, Thầy cũng yêu mến anh em như vậy. Anh em hãy **ở lại trong tình thương** của Thầy. Nếu anh em giữ các điều răn của Thầy, anh em sẽ **ở lại trong tình thương** của Thầy, như Thầy đã giữ các điều răn của Cha Thầy và **ở lại trong tình thương** của Người"* (Ga 15:6-10). Những chữ "ở lại trong tình thương" được Chúa Giêsu nhắc đi nhắc lại 3 lần.

Thiên Chúa cho phép và khuyến khích chúng ta tìm kiếm niềm vui đích thực, vì đó là hoa trái của Chúa Thánh Thần, là kết quả của cách sống chúng ta chọn. Đó là bằng chứng hiển nhiên về việc sắp xếp nội tâm của mình. Niềm vui không hẳn là hạnh phúc, và hạnh phúc không hẳn là niềm vui. Tương tự các cảm xúc, hạnh phúc có thể lên đỉnh điểm rồi tan biến. Nếu dựa trên cảm xúc, chúng ta sẽ thất vọng và vỡ mộng. Nhưng niềm vui là một hằng số có thể hiện hữu giữa những cuộc đấu tranh cam go nhất với những vấn đề rắc rối nhất. Niềm vui đó dựa trên sự trung thành với Thiên Chúa – không nhất thiết phải im lặng và cầu nguyện lâu, nhưng là kiên định ước muốn trở về với Thiên Chúa. Ngài không muốn ai phải hư mất, nhưng muốn tha tội và cứu độ để ai cũng được hưởng vinh quang với Ngài đời đời.

Thiên Chúa tốt lành tuyệt đối, Ngài không tạo sự hỗn loạn, tạo sự dữ, mà do kẻ thù là ma quỷ độc ác. Cựu Ước cho biết rằng Thiên Chúa ở trong "tiếng nói tĩnh lặng, nhỏ bé" chứ không có trong tiếng động sấm sét, trên đỉnh núi cao, hay qua những cơn gió mạnh. Là



Thiên Chúa thương xót, Ngài đã đi vào mọi tai ương của chúng ta, hiện diện và trải qua mọi khó khăn, cả trong những lúc chúng ta cảm thấy mình bị xâm chiếm bởi ngoại tị hoặc lo lắng đời thường.

Chính Chúa Giêsu mời gọi: *"Tất cả những ai đang vất vả mang gánh nặng nề, hãy đến cùng tôi, tôi sẽ cho nghỉ ngơi bồi dưỡng"* (Mt 11:28). Ai ở trong tình thương của Chúa Giêsu thì được bình an. Tình thương đó được thể hiện qua Bí tích Thánh Thể và Thánh Tâm Ngài.

Chúa Giêsu Nhập Thể là Đấng Cứu Độ duy nhất của chúng ta. Ngài không trừu tượng, Ngài là Thiên-Chúa-Làm-Người để nên giống chúng ta và chia sẻ với chúng ta – ngoại trừ tội lỗi. Kinh Tin Kính của Thánh Athanasiô cho chúng ta biết: *"Khi làm người, Đức Kitô đã mặc lấy NHÂN TÍNH"*. Bản chất thể lý của chúng ta được kết hiệp với Thiên Chúa qua Con Người Giêsu Kitô.

Khi chúng ta tôn kính Mình Máu Chúa Giêsu hoặc Thánh Tâm Ngài, chúng ta không tạo ra một thần tượng của sự sáng tạo, mà chúng ta thờ lạy Một Thiên Chúa Đích Thực, Đấng yêu thương nhân loại đến nỗi đã ban chính Con Một Yêu Dấu của Ngài làm Hiến Tế Cứu Độ. Chúng ta hiệp thông với Giáo Hội trong việc tái xác tín rằng Thiên Chúa đồng hành với nhân loại, và mai này chúng ta cùng sống vĩnh hằng với Ngài trên Thiên Quốc: *"Tôi tin xác loài người ngày sau sống lại"* (Kinh Tin Kính).

Thánh Thể là chính Mình và Máu của Đức Kitô – Thiên Chúa Nhập Thể. Ngài tha thiết mời gọi: *"Anh em cầm lấy mà ăn, đây là mình Thầy. Tất cả anh em hãy uống chén này, vì đây là máu Thầy, máu Giao Ước, đổ ra cho muôn người được tha tội"* (Mt 26:26-28). Rước lễ là khoảnh khắc thánh thiêng vô giá, được hòa tan trong Chúa, được sống trong Chúa, hãy cố gắng tập trung kết hiệp và tâm sự thân mật với Chúa Giêsu. Khi không thể rước lễ thật thì hãy rước lễ thiêng liêng, cầu Thánh Thể (chung và riêng). Có thể bất kỳ lúc nào, và có thể thực hiện nhiều lần trong ngày.

Nguồn Sống vô biên là Thần Lương Thánh Thể, tăng lực cho chúng ta đủ sức vượt qua mọi nguy hiểm trên đường lữ hành trần gian và hướng về Thiên Quốc. Chúa Giêsu xác định: *"Ai tin vào Người Con thì được sự sống đời đời; còn kẻ nào không chịu tin vào Người Con thì không được sự sống, nhưng cơn thịnh nộ của Thiên*

Chúa đè nặng trên kẻ ấy” (Ga 3:36). Ngoài việc tin nhận Chúa Giêsu là Con Thiên Chúa, chúng ta còn phải lãnh nhận Thánh Thể mới đủ sức vượt biển trần gian và tới bến bình an: "Ai ăn thịt và uống máu Tôi thì được sống muôn đời, và Tôi sẽ cho người ấy sống lại vào ngày sau hết” (Ga 6:54). Chúng ta còn được hạnh phúc sống với Ngài ngay trên thế gian này: "Ai ăn thịt và uống máu Tôi, thì ở lại trong Tôi, và Tôi ở lại trong người ấy” (Ga 6:56).

Thánh Gioan nói: *"Ai giữ lời Người dạy, nơi kẻ ấy tình yêu Thiên Chúa đã thực sự nên hoàn hảo. Căn cứ vào đó, chúng ta biết được mình đang ở trong Thiên Chúa” (1Ga 2:5). Nhưng còn điều quan trọng: "Ai nói rằng mình ở lại trong Người, thì PHẢI ĐI trên con đường Đức Giêsu đã đi” (1Ga 2:5-6). Con đường Ngài đã đi là con đường Thập Giá, con đường đau khổ, và là độc đạo dẫn về Thiên Quốc.*

Lạy Thiên Chúa nhân lành, xin cho chúng con xứng đáng sống trong Ngài và ở lại trong Ngài, xin giúp chúng con sẵn sàng cầm lấy, tạ ơn, bẻ ra chính Tấm Bánh Đời Mình và chân thành chia sẻ với tha nhân. Chúng con cầu xin nhân danh Thánh Tử Giêsu Kitô, Đấng Cứu Độ duy nhất của nhân loại. Amen.

CHÚC MỪNG BỔN MẠNG

Hòa chung niềm vui cùng toàn thể Giáo Hội hoàn vũ mừng kính lễ Thánh Ignatiô Loyôla - Linh mục, ngày 31/7.

CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT LIÊN GIÁO PHẬN
Kính Chúc Mừng Lễ Bổn Mạng

LINH MỤC IGNATIÔ HỒ VĂN XUÂN,
TỔNG ĐẠI DIỆN TGP SG

Nguyện xin Thiên Chúa, qua lời cầu bầu của Thánh Quan thầy, tuôn đổ muôn ơn lành trên Cha Tổng đại diện.

TRUYỀN THÔNG CÔNG GIÁO HÔM NAY

Fx. Đỗ Công Minh

Gần đây trên các trang mạng xã hội như Facebook, Zalo hay các trang Blog cá nhân, rất nhiều người viết, đưa tin có, bình luận có, bày tỏ quan điểm có... Nói chung là những người tự nhận là người làm công tác truyền thông, nhà báo tự do, theo nghĩa là không thuộc một cơ quan báo chí nào. Trong số những trang tin, bài viết, bình luận này có những bài viết liên quan đến giáo hội công giáo. Ngoài những trang tin chính thức được nhà nước cho phép của các tổ chức giáo hội, như các trang Web của Hội đồng Giám Mục Việt Nam, của các giáo phận, chủ yếu đăng tải các tin tức chính thức của giáo hội, giáo phận; các bài suy niệm tin mừng, những tâm tình của tín hữu theo hướng tâm linh, cầu nguyện, chia sẻ niềm tin trong cuộc sống một cách thánh thiện, trong sáng. Bên cạnh đó cũng có không ít những tập thể, cá nhân lập trang web với những tên gọi tưởng như của một tổ chức, đoàn thể thuộc giáo hội, nhưng thực ra chỉ là của cá nhân hay một nhóm nhỏ tự phát. Những bài viết, tin tức đưa lên không được kiểm chứng, những quan điểm đưa ra thiếu căn cứ về thần học, giáo luật khiến dư luận như bị tung hỏa mù, không biết đâu là sự thật. Truyền thông trong Giới Công giáo đòi hỏi những người tham gia tác nghiệp (viết tin, ghi hình, chụp hình, viết bài) nắm vững tinh thần xuyên suốt trong Giáo hội là tính trung thực và bác ái trong chân lý.

1/Trung Thực trong truyền thông:

Lời Chúa trong Tin mừng là kim chỉ nam cho người làm truyền thông Công giáo: "CÓ thì phải nói CÓ, KHÔNG thì phải nói KHÔNG. Thêm thắt điều gì là do ác quỷ" (Mt 5, 37). Đức Tổng Giám Mục Giuse NGUYỄN NĂNG trong bài nói chuyện nhân Ngày Quốc Tế Truyền Thông xã hội lần thứ 57 ngày 20/05/2023 với chủ đề "Người làm truyền thông phải biết nói sự thật trong đức ái". Đức Tổng nhấn mạnh: *"Người làm công tác truyền thông nói ra sự thật với trái tim vì chỉ có sự thật trong tình thương mới xứng đáng với phẩm giá con người... Khi truyền thông sự thật với tất cả trái tim, chúng ta nên thánh trong sứ vụ truyền thông"*.

Chuyện xưa kể rằng, thời Hi-lạp cổ đại, triết gia Socrates là một người nổi tiếng về sự thông thái khôn ngoan và được nhiều người

ngưỡng mộ. Một hôm có một người quen đến nói thì thầm vào tai ông rằng: "Ông có biết chuyện gì mới xảy ra cho ông bạn thân của ông hay không?". Socrates liền nói: "Khoan đã. Trước khi nghe ông kể câu chuyện đó, tôi muốn ông cùng với tôi xem xét để sàng lọc ba bước về câu chuyện đó đã". Người kia hỏi lại: "Xem xét để sàng lọc ư?". Socrates đáp: "Đúng vậy. Bước sàng lọc thứ nhất là XÉT VỀ SỰ THẬT: Ông có cam đoan với tôi rằng những gì ông sắp nói ra về ông bạn thân của tôi hoàn toàn chính xác hay không?". Người kia trả lời: "Không chắc lắm. Thật ra tôi chỉ được nghe người khác thuật lại mà thôi". Socrates liền nói: "Được rồi. Bây giờ qua bước sàng lọc thứ hai là XÉT VỀ THIÊN Ý: Điều ông sắp nói ra với tôi có phải là điều tốt đáng biểu dương không?". Người kia trả lời: "Không phải điều tốt, mà còn ngược lại!". Socrates tiếp tục: "Như vậy là ông đang định nói một điều không tốt về người bạn thân của tôi. Nhưng ông lại không chắc điều đó có phải là sự thật hay không. Bây giờ là bước sàng lọc cuối cùng là XÉT VỀ ÍCH LỢI: Câu chuyện ông sắp nói với tôi có mang lại lợi ích gì cho tôi không?". Người kia đáp: "Không. Thực sự là không!". Bây giờ Socrates mới ôn tồn kết luận như sau: "Vậy thì những điều ông muốn nói với tôi không phải là sự thật, không phải là điều tốt đáng biểu dương, và cũng chẳng đem lại lợi ích gì cho tôi. Thế thì ông nói nó ra với tôi làm chi?".

2/Bác ái trong loan truyền:

Để thông truyền sự thật trong tình bác ái thì cần có trái tim trong sáng. Đức Thánh Cha Phanxico từng nhận định: "Chỉ bằng cách lắng nghe và nói với một trái tim trong sáng, chúng ta mới có thể nhìn xa hơn vẻ bề ngoài và vượt qua sự mơ hồ điều mà, cả trong lĩnh vực thông tin, không giúp chúng ta phân định trong thế giới phức tạp mà chúng ta đang sống. Lời kêu gọi nói cách chân thành thách thức triệt để thời đại mà chúng ta đang sống, thời đại quá nghiêng về sự thờ ơ và phần nộ, thậm chí đôi khi còn dựa trên nền tảng của thông tin sai lệch, điều làm sai lệch và lợi dụng sự thật".

Đức Thánh Cha giải thích rằng việc truyền thông cách thành thật có nghĩa là những người đọc hay lắng nghe chúng ta sẽ tiến đến việc chào đón chúng ta tham dự "vào những niềm vui và nỗi sợ hãi, hy vọng và đau khổ của những người nam nữ trong thời đại chúng ta. Những người nói theo cách này yêu thương người khác bởi vì họ



quan tâm và bảo vệ quyền tự do của người khác mà không xâm phạm nó”.

3/Chúa Giêsu, gương mẫu của việc truyền thông

Gương mẫu của việc truyền thông chân thành chính là Chúa Giêsu khi Người đồng hành cùng hai môn đệ trên đường Emmaus. “Người nói với họ bằng con tim, đồng hành với cuộc hành trình đau khổ của họ cách tôn trọng, giới thiệu chính mình chứ không áp đặt, yêu thương mở lòng trí họ để hiểu ý nghĩa sâu xa của những gì đã xảy ra. Thật vậy, họ có thể vui mừng thốt lên rằng tâm hồn họ bừng cháy khi Người nói chuyện với họ trên đường và giải thích Kinh Thánh cho họ” (x. Lc 24, 32).

Trong bối cảnh ấy, thách đố của truyền thông công giáo ngày nay là duy trì sống động vấn nạn liên quan tới ý nghĩa cuộc sống con người và cõi vô biên.

CHÚC MỪNG BỐN MẠNG

Hòa chung niềm vui cùng toàn thể Giáo Hội hoàn vũ mừng kính lễ Thánh Tôma Tông đồ (3/7), Thánh Giacôbê Tông đồ (25/7), Thánh Anna (26/7), Thánh Martha (29/7).

CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT LIÊN GIÁO PHẬN Chúc Mừng Lễ Bốn Mạng

ANH TÔMA MARIA NGUYỄN THẾ QUYỀN, HH LCTX Gp Xuân Lộc

CHỊ ANNA PHẠM THỊ HAY, HH LCTX Gp Xuân Lộc

CHỊ ANNA NGUYỄN THỊ MAI, Hội LCTX Gp Bà Rịa

CHỊ ANNA NGUYỄN THỊ KHẮN, CĐ LCTX Gp Ban Mê Thuật

CHỊ ANNA NGUYỄN THỊ KIM, CĐ LCTX Tgp Huế

CHỊ MARTHA LÊ THỊ TUYẾT CĐ LCTX Tgp Huế

ANH GIACÔBÊ NGUYỄN CHUNG, CĐ LCTX Miền Gialai-Gp Kontum

CHỊ ANNA PHÙNG THỊ YẾN, CĐ LCTX Miền Gialai-Gp Kontum

Nguyện xin cho sự nhiệt thành và can đảm của Thánh nhân, luôn là tấm gương soi rọi quý Anh/Chị trên bước đường phục vụ Giáo Hội.

Chữ DUNG

Viễn Đông



Trong tứ đức, chữ “Dung” đứng thứ nhì. Trong xã hội hiện đại ngày nay, “tam tông” có thể đã lỗi thời, nhưng “tứ đức” vẫn là những giá trị tu dưỡng bản thân, cần được duy trì.

Theo quan niệm Nho giáo xưa, chữ “Dung” được hiểu là vẻ đẹp hình thức, dáng vẻ bề ngoài, vẻ đẹp, nét đẹp, sắc đẹp, gọi là Dung Nhan hoặc Dung Mạo. Nét đẹp chuẩn mực xưa đối với phụ nữ là vẻ đẹp thùy mị, kín đáo, duyên dáng,... như ca dao ca ngợi: *"Những người thắt đáy lưng ong – Vừa khéo chiều chồng vừa khéo nuôi con"*. Và khéo léo nhắc nhở: *"Có ai bán cái diu dàng, anh mua một gánh tặng nàng làm duyên"*.

Chữ “Dung” không chỉ đề cập khuôn mặt mà còn liên quan trang phục gọn gàng, chần chu, đặc biệt là vẻ đẹp tâm hồn: hòa nhã, dịu dàng, nết na, thùy mị, thậm chí có liên quan chữ “Công” – đảm đang, tháo vát, chăm chỉ, chu đáo,... Ý nghĩa chữ “Dung” đa dạng, bao hàm và sâu rộng. Thật vậy, Henry David Thoreau nói: *"Nhận thức về cái đẹp là một bài kiểm tra đạo đức"*.

Nét đẹp là vũ khí lợi hại, nhất là đối với phụ nữ. Hằng năm, trên thế giới có nhiều cuộc thi hoa hậu, tốn kém rất nhiều tiền bạc và công sức. Phụ nữ muốn được người ta công nhận mình là người đẹp nhất – trong một khoảng thời gian nào đó, và những kẻ “ăn theo” cũng là vấn đề không đơn giản. Cung và Cầu liên quan lẫn nhau. Người ta cũng lợi dụng sắc đẹp nhiều chuyện, chẳng hạn quảng cáo sản phẩm hoặc rửa xe, không liên quan sắc đẹp, nhưng người ta vẫn dùng hình ảnh những cô gái đẹp ăn mặc hở hang để “khuyến mãi” thì đúng là hết nước nói!

William Carlos Williams nhận định: *"Sắc đẹp tồn tại trong con mắt của người ngắm"*. Balzac nói: *"Những đứa trẻ đáng yêu có thể an ủi người phụ nữ về sắc đẹp đã tàn phai"*. Trong khe thời gian và hiện thực, tuổi xuân và sắc đẹp mỏng manh như trang giấy bị gió hong khô. Thật vậy, Benjamin Franklin nói: *"Sắc đẹp và sự đại dột là bạn đồng hành quen thuộc"*. Aldous Huxley thẳng thắn nói: *"Sắc đẹp tệ hơn rượu, nó chuốc say cả người ngắm lẫn chủ nhân"*.

Phụ nữ vốn dĩ ảo tưởng về sắc đẹp của mình, chính Thị Nở cũng vẫn tự nhận mình đẹp. Hãy nghe lời của Lâm Ngữ Đường: *"Mỹ nhân hơn hoa ở chỗ biết nói, hoa hơn mỹ nhân ở chỗ tỏa hương. Nếu không được cả hai thì bỏ hương mà lựa biết nói. Thường hoa đẹp thì không thơm, cánh nhiều tầng thì không kết quả. Được hoàn toàn thực khó thay. Đóa sen kiêu cả chẳng?"*. Nét đẹp và nét duyên khác nhau. Có người đẹp mà vô duyên, có người không đẹp mà có duyên. Thật thâm thúy với nhận định của John Ray: *"Vẻ đẹp là sức mạnh, nụ cười là vũ khí"*.

Người Pháp có câu: *"Cái đẹp mà không kết hợp với cái nết thì chỉ như một bông hoa có sắc không hương"*. Còn người Việt nói: *"Cái nết đánh chết cái đẹp"*. Thế nhưng ngày nay người ta lắt léo là "hồng nhan bạc triệu" chứ không là "hồng nhan bạc phận" như xưa. Rõ ràng là thực dụng và duy vật!

Hãy nhớ rằng sắc đẹp phụ nữ là lời hứa hẹn của hạnh phúc, chứ chính nó không bảo đảm hạnh phúc. Deméré nói chí lý: *"Sắc đẹp là tặng phẩm đầu tiên Tào Hó hóa ban cho phụ nữ và cũng là thứ đầu tiên Tào Hó cướp đi"*. Tương tự, Savie nói: *"Nhan sắc là đóa hoa mà năm tháng tia dần từng cánh"*. Còn người Thụy Điển nhận xét: *"Người ta không thể sống nhờ cái đẹp nhưng có thể chết vì nó"*. Thật tột tệ! Vì thế, "tiếng thở dài của cô gái đẹp còn vang xa hơn cả tiếng rống của con sư tử" (Tục ngữ Ả Rập).

Và điều gì đến sẽ đến, như hệ lụy tất yếu vậy. Văn hào Victor Hugo nói: *"Có những phụ nữ chơi đùa với sắc đẹp của mình như trẻ con chơi dao, và có lúc họ làm hại chính mình"*. Sắc đẹp chẳng khác vũ khí Boomerang của thổ dân Úc, lợi hại khôn lường!

Chuyện kể rằng một cô hoa hậu đi lễ chùa và gặp chú tiểu đang quét lá, cô tới gần chú tiểu và kiêu hãnh hỏi: *"Tôi là hoa hậu hoàn vũ, là người đẹp nhất, ai gặp cũng phải ngược nhìn, chú thấy tôi có đẹp lắm không?"* Chú tiểu ôn tồn: *"Thưa cô, tôi thấy có cả hàng vạn người còn đẹp hơn cô rất nhiều"*. Nghe nói thế, cô tự ái mở tròn đôi mắt nói: *"Hoa hậu là người đẹp nhất trong những người đẹp rồi. Chú nói thử xem, chú đã gặp ai đẹp hơn tôi chưa, những người đẹp hơn tôi cậu tả coi như thế nào?"*

Chú tiểu điềm nhiên: *"Giữ trang nghiêm là thân đẹp. Ăn ở hiền hòa, thủy chung là nết đẹp. Thấy người ngã mà nâng lên, đó là cử chỉ đẹp. Thấy người đói cho ăn, rách cho mặc, nghèo thì giúp, đó là"*

tấm lòng đẹp. Phụng dưỡng cha mẹ già, giúp người cô quả, đó là tâm hồn đẹp. Thấy người lâm nguy, sợ hãi mà an ủi, đó là ngôn ngữ đẹp. Tính nết đoan chính, không tà tâm, đó là ý đẹp. Thấy người u tối, không hiểu biết mà khai mở trí tuệ, cho học hành, đó là trí tuệ đẹp. Dùng chân lý để hướng dẫn chúng sinh vào con đường an vui, giải thoát, đó là cái đẹp của sự từ bi. Đó là những cái đẹp vĩnh hằng mà trời phải tán dương. Còn cái đẹp hoa hậu của cô chỉ là cái đẹp bình thường, sớm nở tối tàn và chỉ mang tính tạm thời, đó là cái đẹp của sự ham muốn, chiếm đoạt,... xoay vần trong vòng sinh tử, ẩn chứa khổ đau, nếu đem so với những cái đẹp kia thì không có chi đáng tán dương”.

Là phụ nữ, ai cũng quan tâm về đẹp – khuôn mặt và vóc dáng. Sắc đẹp là quà tặng của Thiên Chúa, không ai có thể tùy chọn. Nhiều phụ nữ đắp chỗ này, cắt chỗ khác, muốn làm đẹp theo ý mình, nhưng không ít phụ nữ không đẹp hơn mà còn xấu hơn, dờ khóc dờ cười vì mộng thẩm mỹ của mình. Ví đại quan trọng là đẹp hay bình thường thì cũng hãy cứ sống như cây như hoa, dù không ai nhìn ngắm hoặc chiêm ngưỡng thì nó vẫn luôn tươi tắn, vẫn luôn nở rộ. P.J. Star: *"Phụ nữ xinh đẹp mà lại lương thiện thì xinh đẹp gấp đôi"*. Hãy nhớ điều này: *"Ba thứ chóng qua: tiếng vọng, cầu vồng và sắc đẹp phụ nữ. Hãy đợi hoàng hôn để thấy cái đẹp của buổi bình minh, và hãy đợi tuổi già để hiểu thế nào là một phụ nữ đẹp"* (Ngạn ngữ Đức).

Khuôn mặt là tấm gương phản chiếu tâm hồn: *"Lòng mừng vui làm hân hoan nét mặt, lòng sầu muộn khiến tâm trí rã rời"* (Cn 15:13). Rõ ràng "nét mặt vui tươi là dấu chỉ một tâm hồn hạnh phúc" (Hc 13:26). Thật vậy, "lòng người làm thay đổi nét mặt, để lộ ra cái tốt hay cái xấu" (Hc 13:25). Kinh Thánh nói: *"Lòng độc ác biến đổi nét mặt người đàn bà: mặt y thị tối sầm như mặt gấu"* (Hc 25:17). Đàn ông cũng vậy thôi. Tại sao Cain sa sầm nét mặt? (St 4:5). Vì Cain ghen tỵ và sát hại Abel, bất chấp thâm tình ruột thịt.

Kinh Thánh cảnh báo về phụ nữ: *"Con tim suy nhược, nét mặt buồn rầu, tâm hồn tan nát: tất cả đều do người đàn bà độc dữ. Tay chân rã rời, đầu gối bủn rủn: cũng tại người vợ không biết tạo hạnh phúc cho chồng"* (Hc 25:23). Con mắt là cửa ngõ tội lỗi, đàn ông phải cẩn trọng, "đừng nhìn người phụ nữ nhan sắc, cũng đừng ngắm nghía một giai nhân xa lạ. Vì sắc đẹp đàn bà mà bao kẻ đảo



điên, cũng vì thế mà ái tình bùng lên như lửa” (Hc 9:8). Do đó, “đừng để nhan sắc người đàn bà lôi cuốn, và cũng đừng ham muốn phụ nữ. Trước bất cứ ai, đừng chăm chú nhìn vào sắc đẹp” (Hc 25:21; Hc 42:12).

Kinh Thánh nói: *"Nhan sắc phụ nữ làm mát mắt người nhìn, và đó là điều khiến đàn ông khoái nhất"* (Hc 36:22). Vì thế, “đừng để sắc đẹp nó quyến rũ lòng con, đừng để ánh mắt nó làm con mê mẩn” (Cn 6:25). Cái gì cũng có nguyên nhân và hệ lụy tất yếu: *"Nước phản chiếu khuôn mặt, tâm tư phản ánh con người. Âm ty, âm phủ không bao giờ đầy, cặp mắt con người chẳng bao giờ thỏa"* (Cn 27:19-20).

Sự thật luôn phủ phàng, vì thế mà người ta rất sợ sự thật. Phải là người thực sự can đảm mới dám đối diện sự thật. Kinh Thánh xác định: *"Duyên dáng là giả trá, sắc đẹp là phù vân. Người phụ nữ kính sợ Đức Chúa mới đáng cho người đời ca tụng"* (Cn 31:30). Đó mới là vẻ đẹp kỳ diệu và tuyệt vời mà phụ nữ chân chính phải mơ ước.

Kinh Thánh cho biết rằng bà Giuditha duyên dáng, dịu dàng, làm vừa lòng tướng Hôlôphécnê và các võ quan của ông. Họ thán phục trí khôn ngoan của bà và nói: *"Từ chân trời này đến chân trời kia trên khắp cùng cõi đất, chưa hề thấy một phụ nữ nào dung nhan kiều diễm, ngôn từ sắc sảo như thế!"* (Gđt 11:21). Ước gì phụ nữ nào cũng được khen như thế này: *"Người yêu của tôi: khuôn mặt tươi sáng, nước da hồng hào, nổi bật giữa muôn ngàn trai tráng"* (Dc 5:10).

Tốt khoe, xấu che. Nói chung là thế. Nhưng có điều đặc biệt ở ông Môsê. Có lần Thiên Chúa gọi ông Môsê từ bụi cây bốc cháy và bảo ông: *"Chớ lại gần! Cởi dép ở chân ra, vì nơi người đang đứng là đất thánh. Ta là Thiên Chúa của cha ngươi, Thiên Chúa của Ápraham, Thiên Chúa của Isaác, Thiên Chúa của Giacóp"*. Ông Môsê CHE MẶT ĐI, vì sợ nhìn phải Thiên Chúa (Xh 3:5-6). Mắt phàm nhân không thể nhìn mặt trời, huống chi là nhìn Thiên Chúa.

Chữ “Dung” liên quan nhiều thứ. Một trong các vấn đề liên quan là tình trạng Giàu – Nghèo. Nhưng phải nhớ rằng “lành dữ, sống chết, giàu nghèo, tất cả đều do Đức Chúa”. Vì thế, “giàu hay nghèo, lòng vẫn cứ an vui, lúc nào nét mặt cũng tươi cười” (Hc 26:4). Như vậy mới có thể an tâm và vui sống.

Khi đem phân chất một người nặng 70kg (154 lbs), người ta có kết quả này: Lượng Mỡ đủ làm 7 cục xà bông, lượng Nước là 40 lít, lượng Lân tinh đủ chế tạo 2100 que diêm, lượng Than đủ làm 7 cây đinh 3 phân, lượng Vôỉ đủ quét trắng một căn phòng nhỏ, lượng Lưu huỳnh đủ để giết chết bọ của một con chó, lượng Oxy đủ bơm một trái banh.

Thực sự chẳng có gì đáng giá! Không đáng gì mà tại sao lại kêu căng? Vậy đâu là giá trị đích thực của con người? Chúa Giêsu cho biết bí quyết: "Hãy yêu thương nhau như Thầy đã yêu thương anh em" (Ga 13:34; Ga 15:12) và "Hãy có lòng nhân từ, như Cha anh em là Đấng nhân từ" (Lc 6:36).

Đừng chú trọng bề ngoài, càng chú ý càng tự chuốc khổ, mất thời gian, vô ích. Hãy đơn giản hóa cuộc sống, càng đơn giản càng thoải mái. Triết gia La Rochefoucauld nói: "*Có ba thứ ngu dốt: không biết điều phải biết, biết không đúng điều đáng biết, và biết điều không nên biết*".

Chữ "Dung" về thể lý không đáng giá, và mau phai tàn theo thời gian. Chữ "Dung" về tinh thần mới đáng quan tâm, và về tâm linh càng phải chú trọng hơn nữa. Tuyệt vời nhất là Cuộc Hiển Dung của Chúa Giêsu trên núi Tabor trước sự chứng kiến của ba môn đệ thân tín (x. Mt 17:1-8; Mc 9:2-8; Lc 9:28-36). Đó là Dung Mạo của Thiên Chúa và của những chính nhân được sum họp với Ngài trên Thiên Quốc vĩnh viễn.

CHÚC MỪNG BỔN MẠNG

Ngày 26/7/2023, toàn thể Giáo hội mừng kính lễ Thánh Gioakim.

**CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT LIÊN GIÁO PHẬN
Chúc Mừng Lễ Bổn Mạng**

**Anh GIOAKIM TRƯƠNG ĐÌNH GIAI
(cộng tác viên TLHT LCTX)**

Chúc Anh luôn sống theo mẫu gương khiêm nhường và thánh thiện của Thánh nhân.

GẮM SUY GÁNH NẶNG CUỘC ĐỜI



Trong cuộc sống, bên cạnh biết bao ân huệ Chúa ban, con người vẫn phải đối diện với vô vàn khó khăn, chông gai và thử thách. Những phong ba bão táp đó người ta thường gọi là gánh nặng cuộc đời. Gánh nặng ấy lắm khi làm con

người quy ngã, nhưng cũng nhờ đó mà nhiều người đã trở nên mạnh mẽ, tin trung và sống có ý nghĩa hơn.

“Gánh nặng nề” - đó là những vất vả, khó khăn, trách nhiệm và cả những biến cố đau thương mà chúng ta gặp thấy trên đường đời. Tất cả những điều ấy chúng ta cần mở lòng đón nhận: cuộc sống là thách thức, hãy đối diện; cuộc sống là trách nhiệm, hãy chu toàn; cuộc sống là bổn phận, hãy gánh vác. Thật vậy, ở đời có nhiều gánh nặng, có bao nhiêu người thì có bấy nhiêu hoàn cảnh: gánh nặng của bản thân, gia đình, bệnh tật, thất bại, hiểu lầm... Như vậy, bất cứ ai cũng đều có những gánh nặng: người trước kẻ sau, người ít kẻ nhiều, người tinh thần kẻ thể xác, người đi tu hay sống đời gia đình. Mà đã gọi là gánh nặng thì phải vất vả gánh. Trước những gánh nặng ấy chúng ta đã và đang vác với thái độ như thế nào: Can đảm đối diện hay nhát đảm chạy trốn? Mở lòng đón nhận hay than thân trách phận? Cố gắng vác với lòng yêu mến hay xuôi nản, gánh cho xong?

Chúng ta biết rằng biển có lặng, có sóng. Đời tu có vui ắt phải có buồn, có an bình thì cũng có lúc gặp sóng gió, đó cũng là lẽ thường tình. Thế nhưng, trước những khó khăn, những biến cố ấy, đôi lần chúng ta đã lo âu, khắc khoải, thậm chí buông xuôi, chán nản, gánh cho xong. Ai trong chúng ta cũng đã hơn một lần cảm nghiệm được rằng: trong những lúc khó khăn, vất vả mà có được một sự đồng cảm, sẻ chia dù nhỏ bé hay đôi khi chỉ là một lời động viên khích lệ của một ai đó thôi, cũng đã đủ làm cho gánh kia vơi, ách kia được nhẹ nhàng hơn rồi. Vậy thật hạnh phúc biết mấy khi chúng ta biết tìm đến nương ẩn và cậy dựa vào Thiên Chúa đầy quyền năng và giàu lòng thương xót. Ngài đã hứa sẽ cho chúng ta

được nghỉ ngơi bồi dưỡng khi chúng ta biết nương tìm đến với Ngài: "Tất cả những ai đang vất vả mang gánh nặng nề, hãy đến cùng tôi, tôi sẽ cho nghỉ ngơi, bồi dưỡng" (Mt 11, 28).

Quả thật, nhân loại hôm nay đang phải trải qua bao nhiêu gánh nặng do thiên tai, đại dịch covid gây ra. Hơn bao giờ hết, con người cần đến sự hiện diện và tình thương của Chúa nhiều lắm. Vì thế, chúng ta cần biết tìm về bên Chúa là nguồn tình mến sâu thẳm. Về bên Chúa không phải để Ngài cất gánh lo âu, nhưng để được Ngài nâng đỡ bổ sức, giúp chúng ta mạnh sức mà vui lòng vác lấy gánh nặng Chúa trao trong lúc khó nguy này. Và để nghiệm thấu tình Chúa yêu chúng ta qua muôn ngàn sóng gió.

Ngẫm về Chúa, suy đến mình, chúng ta thấy rằng: Chúa đã làm người như chúng ta, đã trải qua những gánh nặng cuộc đời như chúng ta. Chúa còn mang cả những gánh nặng của chúng ta nữa, nhưng Chúa đã chu toàn gánh nặng thập giá trong tín thác nhẹ nhàng, trong khi chúng ta lảo đảo phải bước từng bước nhọc nhằn. Tại sao vậy? Có lẽ vì Chúa đã vác gánh nặng với tình mến nồng nàn. Chỉ có tình yêu mới có thể làm cho gánh kia nhẹ nhàng hơn: một thanh niên sẽ dễ nóng giận khi phải chịu cái nắng thiêu đốt, nhưng một người cha sẽ thấy nhẹ nhàng nếu phải làm việc dưới cái nóng nực để con mình được hạnh phúc. Vì thế, khi nào chúng ta mang gánh đời mà còn thấy nặng vai, còn lảo đảo gai và còn sợ hãi tương lai, ấy là vì tình yêu của chúng ta đối với Chúa và tha nhân chưa đủ độ thắm, độ nồng. Vì "ở đâu có tình yêu, ở đấy hết khó nhọc" (Thánh Augustinô). Do đó, trong từng giây phút của cuộc sống chúng ta xin Chúa ban thêm lòng mến cho chúng ta.

Xin cho chúng ta luôn sống trong quỹ đạo yêu thương của Chúa bởi bao lâu cuộc đời còn xoay vần trong quỹ đạo của tình yêu Chúa, bấy lâu chúng ta sẽ tìm thấy nguồn trợ lực từ Chúa và bước đi trong an bình thanh thoi, đồng thời biết nhìn gánh thập giá bằng gánh tình thương của Chúa, nhờ đó mà thập giá Chúa trao sẽ nở hoa yêu thương.

Tác giả: Anna Bùi Tho



Trình bày tài liệu của Thánh Bộ cổ vũ sự hiệp nhất Kitô giáo về vai trò của Đức Giáo Hoàng và việc thực thi tính quyền tối thượng của Phêrô.

QUYỀN TỐI THƯỢNG VÀ TÍNH HIỆP HÀNH

Trong các cuộc đối thoại đại kết và trong các giải đáp cho thông điệp “Ut unum sint” (“Xin cho họ nên một”)

(*Gioakim Trương Đình Giai* chuyển dịch từ bản gốc tiếng Bồ Đào Nha)

Apresentado o documento do Dicastério para a promoção da unidade dos cristãos sobre o papel do Papa e do exercício do primado petrino

Primado e sinodalidade nos diálogos ecuménicos e nas respostas à encíclica “Ut unum sint OSSERVATORE ROMANO

ngày 13 tháng 6 năm 2024

Vào sáng ngày 13 tháng 6, tại Phòng Báo chí Tòa Thánh, tài liệu của Bộ Cổ vũ Hiệp nhất Kitô giáo đã được trình bày, trong đó nêu rõ: kho tàng cuộc đối thoại đại kết về vai trò của Đức Giáo Hoàng và việc thực thi quyền tối thượng của Phêrô.

“Giám mục Rôma” là một tài liệu của Thánh Bộ Cổ vũ sự Hiệp nhất các Kitô hữu, thu thập thành quả của các cuộc đối thoại đại kết về thừa tác vụ của Đức Thánh Cha, để đáp lại lời mời gọi được Đức Gioan Phaolô II đưa ra gần ba mươi năm trước, theo các bước đã được thực hiện kể từ Công đồng Vatican II. Mục tiêu là tìm kiếm một hình thức thực thi quyền tối thượng được chia sẻ bởi các Giáo hội sống hiệp thông trọn vẹn trong các thế kỷ đầu tiên. Mặc dù không phải tất cả các cuộc đối thoại thần học đều “đề cập đến chủ đề ở cùng một cấp độ hoặc cùng chiều sâu”, nhưng vẫn có thể chỉ ra một số “cách tiếp cận mới” đối với các vấn đề thần học gây tranh cãi nhất.

Việc đọc lại các bản văn Phêrô

Một trong những hoa trái của các cuộc đối thoại thần học là việc đọc lại các “bản văn Phêrô”, vốn từ lâu đã trở thành một trở ngại cho sự hiệp nhất Kitô giáo. “Các đối tác đối thoại đã được thử thách

để tránh những dự đoán lỗi thời về những khai triển giáo lý sau này và xem xét lại vai trò của Phêrô giữa các tông đồ." Ví dụ, "sự đa dạng về hình ảnh, cách giải thích và mô hình trong Tân Ước đã được tái khám phá, trong khi các khái niệm trong Kinh thánh như episkopé (thừa tác vụ giám sát), diaconia và khái niệm về "chức năng của Phêrô" đã giúp phát triển một cách toàn diện hơn. sự hiểu biết về "các văn bản của Phêrô".

Nguồn gốc của quyền tối thượng

Một vấn đề gây tranh cãi khác là cách hiểu của Công giáo về quyền tối thượng của Giám mục Roma như một thể chế về thần quyền, trong khi hầu hết những người theo Kitô giáo khác hiểu nó như một thể chế chỉ dành cho thế quyền. Tài liệu viết: "Các việc làm sáng tỏ về mặt chú giải Kinh Thánh, người ta đọc trong bản tài liệu, giúp đặt sự phân đôi truyền thống này trong một quan điểm mới", xem xét quyền tối thượng cả về thần quyền và thế quyền, nghĩa là, "như một phần ý muốn của Thiên Chúa đối với Giáo hội và được thể hiện trong suốt lịch sử nhân loại". Các cuộc đối thoại nêu bật sự khác biệt "giữa bản chất thần học và tính ngẫu nhiên lịch sử của quyền tối thượng" và đòi hỏi "một sự quan tâm và đánh giá nhiều hơn về bối cảnh lịch sử đã điều kiện hóa việc thực thi quyền tối thượng ở các vùng miền và thời kỳ khác nhau".

Vatican I

Một trở ngại đáng kể là những xác định mang tính giáo điều của Công đồng Vatican I. Một số cuộc đối thoại đại kết đã đạt được "tiến bộ đầy hứa hẹn trong việc thực hiện việc "đọc lại" hoặc "chấp nhận lại" Công đồng này, mở ra những con đường mới để hiểu chính xác hơn giáo huấn của Công đồng này", vừa dưới ánh sáng của bối cảnh lịch sử và giáo huấn của Vatican II. Do đó, một cách hiểu khác đã được đưa ra về xác định mang tính giáo điều về thẩm quyền phổ quát của Giáo hoàng, "xác định phạm vi và giới hạn của nó". Tương tự như vậy, có thể làm sáng tỏ "việc phát biểu tín điều bất khả ngộ và thậm chí đồng ý với một số khía cạnh của mục đích của nó, thừa nhận sự cần thiết, trong một số trường hợp, việc thực thi cá nhân giáo huấn của huấn quyền, vì sự hiệp nhất giữa các Kitô hữu". là sự hiệp nhất trong sự thật và trong tình yêu". Bất chấp những giải thích rõ ràng này, tài liệu thừa nhận, "các cuộc đối thoại vẫn tiếp tục bày tỏ mối quan ngại về mối quan hệ giữa tính



bất khả ngộ và quyền tối thượng của Tin Mừng, tính bất khả ngộ của toàn thể Giáo hội, việc thực thi tính giám mục đoàn và sự cần thiết chấp nhận”.

Một thừa tác vụ cho Giáo hội Hòa giải

Nhiều cuộc đối thoại thần học đã thừa nhận “sự cần thiết phải có quyền tối thượng ở cấp độ phổ quát. Đề cập đến truyền thống tông đồ, một số cuộc đối thoại khẳng định rằng, kể từ khi thành lập Giáo hội, Kitô giáo đã được thành lập trong các tông tòa chính, chiếm một trật tự cụ thể, trong đó Ngai tòa Rôma là Ngai tòa đầu tiên”. Một số cuộc đối thoại nhấn mạnh rằng có sự phụ thuộc lẫn nhau giữa quyền tối thượng và tính hiệp hành ở mọi cấp độ của đời sống Giáo hội: địa phương, vùng miền nhưng cũng mang tính phổ quát. Một lập luận khác ủng hộ, có tính chất thực dụng hơn, liên quan đến bối cảnh hiện đại của toàn cầu hóa và các nhu cầu truyền giáo. Các cuộc đối thoại thần học đã xác định một số tiêu chí từ thiên niên kỷ thứ nhất “như những điểm tham chiếu và nguồn cảm hứng cho việc thực thi có thể chấp nhận được thừa tác vụ hiệp nhất ở cấp độ phổ quát, chẳng hạn như: tính chất không chính thức - và không phải chủ yếu mang tính pháp lý - trong việc thể hiện sự hiệp thông giữa các Giáo hội; “quyền tối thượng danh dự” của Giám mục Rôma; sự phụ thuộc lẫn nhau giữa các chiều kích tối thượng và hiệp hành”.

Quyền tối thượng và tính hiệp hành

Nhiều cuộc đối thoại thừa nhận rằng thiên niên kỷ đầu tiên của lịch sử Kitô giáo không nên “được lý tưởng hóa hay đơn giản được tái tạo”, cũng bởi vì quyền tối thượng ở cấp độ phổ quát phải đáp lại những thách thức đương thời. Do đó, một số nguyên tắc để thực thi quyền tối thượng trong thế kỷ 21 đã được xác định: “Thỏa thuận chung đầu tiên là sự phụ thuộc hỗ tương giữa quyền tối thượng và tính hiệp hành ở mọi cấp độ của Giáo hội và do đó cần phải thực thi quyền tối thượng mang tính hiệp hành”. Một thỏa thuận khác liên quan đến sự nối kết giữa chiều kích “cộng đoàn” dựa trên cảm thức đức tin của tất cả những người đã được rửa tội; chiều kích “giám mục đoàn”, được thể hiện trước hết trong tính giám mục đoàn; và chiều kích “cá nhân” được thể hiện bằng chức năng nguyên thủy”. Một vấn đề quan trọng là mối quan hệ giữa Giáo hội địa phương và Giáo hội toàn cầu, mối quan hệ này có

những hệ quả quan trọng đối với việc thực thi quyền tối thượng. Các cuộc đối thoại đại kết đã giúp đạt được thỏa thuận "về tính đồng thời của các chiều kích này, đồng thời nhấn mạnh rằng không thể tách rời mối quan hệ biện chứng giữa Giáo hội địa phương và Giáo hội hoàn vũ".

Vai trò của các Hội đồng Giám mục

Nhiều cuộc đối thoại nhấn mạnh "sự cần thiết phải có sự cân bằng giữa việc thực thi quyền tối thượng ở cấp độ vùng miền và phổ quát, đồng thời lưu ý rằng, trong hầu hết các cộng đồng Kitô giáo, cấp độ vùng miền là phù hợp nhất cho việc thực thi quyền tối thượng và cũng cho hoạt động truyền giáo của nó. Một số cuộc đối thoại thần học với các giáo hội hiệp thông Kitô giáo Tây phương, lưu ý đến "sự bất cân xứng" giữa các giáo hội hiệp thông này với Giáo hội Công giáo, đòi hỏi phải củng cố các hội đồng giám mục Công giáo, cả ở cấp độ lục địa" và sự phân quyền mức cảm hứng từ mô hình của các Giáo hội thượng phụ cổ xưa.

Truyền thống và tính bổ trợ

Tầm quan trọng của nguyên tắc bổ trợ không nên đưa vấn đề nào lên cấp cao hơn nếu có thể giải quyết thỏa đáng ở cấp thấp hơn. Một số cuộc đối thoại áp dụng nguyên tắc này để xác định một mô hình có thể chấp nhận được về "sự hiệp nhất trong đa dạng" với Giáo hội Công giáo, lập luận rằng "quyền lực của Giám mục Rôma không được vượt quá những gì cần thiết để thực thi chức năng hiệp nhất của mình ở cấp độ phổ quát và đề xuất một sự hạn chế tự nguyện trong việc thực thi quyền lực của mình – nhưng đồng thời thừa nhận rằng quyền lực ấy cần có một mức độ thẩm quyền đầy đủ để đương đầu với nhiều thách thức và nghĩa vụ phức tạp của thừa tác vụ của mình."

Những gợi ý thực tiễn về việc làm

Một đề xuất đầu tiên là một cách diễn giải mới của Giáo hội Công giáo về những giáo huấn của Vatican I, với "những cách diễn đạt và ngôn từ mới trung thành với ý định ban đầu, nhưng được tích hợp vào một giáo hội học hiệp thông và thích nghi với bối cảnh văn hóa hiện tại" và đại kết". Người ta cũng gợi ý rằng nên phân biệt rõ ràng hơn giữa các trách nhiệm khác nhau của Giám mục Rôma, "đặc biệt giữa thừa tác vụ thượng phụ của ngài trong Giáo hội Tây



phương và thừa tác vụ hiệp nhất nguyên thủy của ngài trong sự hiệp thông các Giáo hội”. Cũng cần phải nhấn mạnh hơn việc thực thi thừa tác vụ của Đức Thánh Cha trong Giáo hội địa phương của ngài, giáo phận Rôma. Khuyến nghị thứ ba liên quan đến việc phát triển tính hiệp hành trong Giáo hội Công giáo. Đặc biệt, người ta đề nghị “suy tư nhiều hơn về thẩm quyền của các hội đồng giám mục Công giáo quốc gia và vùng miền, mối tương quan của họ với Thượng Hội đồng Giám mục và Giáo triều Rôma. Ở cấp độ hoàn vũ, nhu cầu cần có sự tham gia nhiều hơn của toàn thể dân Chúa vào các tiến trình công nghị đã được nêu bật”. Cuối cùng, một đề xuất cuối cùng liên quan đến việc “thúc đẩy “sự hiệp thông công đồng” thông qua các cuộc gặp gỡ thường xuyên giữa các nhà lãnh đạo của các Giáo hội trên khắp thế giới”, và việc thúc đẩy tính hiệp hành giữa các Giáo hội với các cuộc tham vấn thường xuyên cũng như các hành động và chứng từ chung giữa các giám mục và các giáo chủ.

CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT TGP SÀI GÒN

HÂN HOAN CHÚC MỪNG

TÂN BAN CHẤP HÀNH CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT

HẠT HỌC MÔN

(Nhiệm Kỳ 2024 – 2027)

CHA LINH HƯỚNG: LM. ĐAMINH NGUYỄN TRUNG KIÊN

- Trưởng Ban Chấp hành: Ông Phaolô Nguyễn Bá Trung.
- Phó trưởng Ban Chấp hành (Nội vụ): Bà Maria Đào Thị Uyên.
- Phó trưởng Ban Chấp hành (Ngoại vụ): Bà Maria Lê Thị Cậy.
- Thư ký: Bà Maria Bùi Thị Trinh.
- Thủ quỹ: Bà Maria Cao Thị Lạ.
- Ủy viên Phụng vụ: Bà Maria Bùi Thị Kim Cúc.
- Ủy viên Tuyên huấn: Bà Maria Hoàng Thị Kim Liên.
- Ủy viên Phát triển: Bà Maria Nguyễn Thị Ngọc Trâm.
- Ủy viên Bác ái: Bà Maria Nguyễn Thị Kim Liên.

TÌNH NGHĨA VỢ CHỒNG

Đêm đó là đêm cuối tôi đi tìm những vị khách đặc biệt đến dự tiệc mừng Giáng Sinh.

Khách đặc biệt, đó không là những người sang trọng, có địa vị, quyền cao chức trọng và cũng không là những người tôi quen biết. Đâu đó ở một góc tối của lễ đường, dưới đèn vàng, hay nép sát mái hiên, họ ngủ ở đây mặc cho đêm sương lạnh lẽo, những cơn gió độc, cái nhìn khinh miệt của người qua đường mà chỉ có muỗi bọ làm bạn. Giữa Sài Gòn hoa lệ, họ vật vờ như những chiếc bóng nhạt nhòa, như một viên sỏi lạnh cam bên lề đường mà xã hội đã loại ra.

Và tôi đã gặp chú trong một đêm đầy gió.

Con đường Đinh Bộ Lĩnh về khuya vẫn ào ạt người qua kẻ lại, dưới mái hiên một người đàn ông đang lui cui bế một người phụ nữ từ xe lăn đặt xuống manh chiếu rách. Sau đó, người đàn ông khẽ gỡ cái túi đựng đồ lấy cái mền màu đỏ đậm có những vết bẩn loang lổ đắp lên người phụ nữ, rồi lấy cái áo cuốn lại thành cái gối kê phía đầu. Xong xuôi, ông quay lại mặc chiếc võng nằm phía trên để canh chừng người nằm dưới cho dễ. Ông rút trong túi bao Basto điều thuốc dở dang và bật hộp quẹt rít từng chập. Khi tôi vòng xe lại, ông đã yên vị trên chiếc võng và đung đưa theo từng hồi thuốc.

– Có gì không bé? Người đàn ông đội cái mũ cáu bẩn, tóc hoa râm ngược mắt lên hỏi tôi.

– Dạ, không ạ. Chỉ tại cháu thấy chú ngủ ở đây nên tới hỏi thăm thôi. Mẹ chú đấy ạ?

– Ai cũng hỏi chú như vậy hết. Vợ chú đấy.

Tôi đã nghĩ sai vì người phụ nữ nằm dưới đất kia có mái tóc bạc phơ, gương mặt nhăn nheo và bàn tay gầy guộc như cành củi khô. Đó chỉ có thể là một bà lão. Có ai ngờ "bà lão" chỉ mới... 47 tuổi. Nghe có tiếng động, người phụ nữ mở mắt nhìn tôi, nở một nụ cười méo mó rồi đóng mắt lại. Trong con mắt kia, có vẻ gì đó như rã rời và cạn kiệt.

Sau vài cái chép miệng chán nản, chú bắt đầu kể cho tôi nghe chuyện đời chú.



Chú tên Hùng, thua vợ một tuổi. Vốn là người Sài Gòn có nhà cửa đàng hoàng, chỉ vì vợ chú bị bệnh tai biến mạch máu não mà giờ hai vợ chồng phải ra vỉa hè ngủ. Chú đã bán hết mọi tài sản, kể cả chiếc xe ô tô là cần câu cơm mà vẫn không sao chữa khỏi bệnh cho vợ. Hai vợ chồng không có con cái. Bà con, bạn bè giúp hoài cũng phàn nàn lời ra tiếng vào. Chú biết nên không bao giờ đến xin xỏ gì nữa. Chú xin làm thợ hồ hoặc bốc vác thuê và đi đâu cũng mang vợ theo. Mới đầu người ta còn thuê chú, nhưng sau thấy chú lúc nào cũng kè kè bà vợ tật nguyền bên cạnh, kể cả khi ra công trường, người ta sợ phải gánh thêm trách nhiệm nên không dám thuê chú nhiều nữa. Nhưng chú biết gửi vợ ở đâu đây? Để ở vỉa hè một mình thì không được. Ăn uống ai lo. Khát nước ai lấy. Rồi tiêu tiểu nữa chứ. Chẳng ai lo dùm chú được mà để vợ một mình chú không yên tâm. Thôi thì, làm ít một chút mà vợ vẫn bên cạnh.

Tôi nhìn chú mà không giấu nổi sự ngỡ ngàng. Giữa Sài Gòn xô bồ này, tình cảm vợ chồng mong manh như một sợi tơ. Người ta xem chuyện ly thân và ly hôn là cách giải thoát cho nhau khi hai bên không thể hòa hợp nổi nữa. Người ta chia tay vì ham muốn danh vọng, tiền tài, chức tước. Đôi khi, tan vỡ xảy ra chỉ vì chuyện phòng the không thỏa mãn. Ông ăn chả, bà ăn nem. Đã qua rồi cái thời cha mẹ đặt đâu con ngồi đó. Và cũng đã qua rồi cái thời thủ tiết thờ chồng. Con người giờ đây muốn tự do cá nhân, muốn phá vỡ mọi giới hạn và muốn sống cho mình trước. Luân thường đạo lý, tình chồng nghĩa vợ là cái thá gì nếu không thể hưởng thụ, không được sung sướng.

Còn chú, chú đã đánh đổi tất cả vật chất thế gian chỉ để giữ người vợ bên mình. Có mấy ai dám bán nhà bán đất để chữa bệnh cho vợ đến nỗi phải ra đường ngủ? Có mấy ai vợ bệnh hoạn mà vẫn tận tâm chăm sóc và lo lắng thế đâu? Chú hoàn toàn có thể bỏ vợ ra đi cho nhẹ thân vì túng quẫn, đói rách, vậy mà chú vẫn cứ mang, nâng niu vợ như trân trọng một tặng phẩm vô giá.

Tôi hỏi chú có cần giúp đỡ gì không. Chú cười, nụ cười băng quơ nhưng chua chát. Có lẽ chú đã hết hy vọng vào lòng tốt của nhân gian mà câu nói của tôi chỉ như một trò đùa.

- Bé có thể giúp gì cho chú? Chú hỏi vặn lại tôi
- Nếu cháu không giúp được, cháu sẽ kêu những người khác giúp.

– Vậy à? Chú im lặng một lát rồi nói tiếp. Chú chỉ muốn gửi vợ vào một nơi nào đó có mái che đàng hoàng để vợ chú không còn phải ngủ ngoài đường như chú nữa.

Câu nói thoát ra từ miệng một người lang thang đầu đường xó chợ nhưng thấm đẫm tình thương đồng loại. Chú không muốn một cái gì đó cho mình mà cho người bạn đời của mình. Chỉ câu nói đó thôi, chú xứng đáng có một chỗ ngồi trên thiên đàng. Chú đã dết những sợi tơ mỏng manh của tình cảm vợ chồng thành dải lụa bền chặt của tình người. Bàn tay thô ráp kia không chọn năm vàng vòng tiền bạc mà chọn năm một bàn tay khác.

Đêm nay, tôi trở lại để mời hai vợ chồng chú đi dự tiệc mừng Giáng Sinh. Tôi hy vọng chú sẽ tìm được một sự giúp đỡ nào đó trong bữa tiệc sắp tới. Dù chỉ là đốt lên một que diêm vẫn hơn là không thắp lên chút ánh lửa nào. Đã quen chú rồi, tôi nghĩ chú sẽ dễ dàng chấp thuận đề nghị của tôi.

279. Địa chỉ hai vợ chồng chú thường ngủ đây rồi. Nhưng sao không thấy vũng, không thấy xe lăn. Chỉ có một mình chú nằm đó. Chắc chú đã tìm được một mái nhà để gửi gắm vợ rồi. Nếu không sao chú lại nằm bơ vơ thế kia. Tôi tấp vào vỉa hè. Trong lòng dâng lên niềm vui.

Chú đã ngủ, vẻ khắc khổ và mệt nhọc. Đầu vẫn đội chiếc mũ bẩn thỉu hôm nào. Bên cạnh không có thêm một vật gì nữa ngoài một chai nước hay rượu không rõ đặt trước mặt. Thấy chú ngủ say tôi cũng ngại gọi nhưng đã gặp chú, tôi đánh bạo. Tôi phải lay tới lần thứ tư chú mới hé mắt. Đôi mắt kém rèm hấp háy mãi mới nhận ta tôi.

Chú thều thào:

– Bé hả? Vợ chú chết hai ngày rồi bé ơi.

Im lặng một lát, chú nói tiếp: Giờ chú chẳng còn gì cả.

Trời đất, tôi không tưởng tượng ra được mình sẽ phải nghe câu nói này trước tiên. Tôi còn chưa làm được gì cho chú. Tôi nghe trong mình vỡ òa một sự bất lực. Tôi đã thắp lên trong chú một hy vọng nhỏ nhoi nhưng tử thần đã nhanh tay hơn tôi.

Cuộc sống này sao mong manh quá, mong manh như một nhúm hơi. Nhưng điều làm tôi xúc động nhất chính là bộ dạng tuyệt vọng của chú. Chú không ngồi dậy, chú nằm đó và thốt ra câu nói cay

đăng kia. Nói xong, chú kéo sụp cái mũ che kín gương mặt như thể muốn giấu nỗi đau của mình. Tôi tưởng, chú sẽ thấy nhẹ nhõm phần nào vì bớt được gánh nặng. Thật không ngờ, chú suy sụp đến mức thốt lên rằng “chú chẳng còn gì cả”. Ôi! vợ chú mất, niềm vui cuối cùng trong đời chú cũng mất theo.

Từ nay, chú chẳng còn ai để quan tâm, chẳng còn ai để lo lắng, chẳng còn ai để chăm sóc, cũng chẳng còn ai để thương yêu. Trong cuộc đời này chỉ cần một người, dù là một người bệnh hoạn và tật nguyền, để thương yêu còn hơn là không có một ai để nhàn hạ. Tôi nhìn chú mà run sợ. Vợ chú mất rồi, ai lấp được hố sâu thăm thẳm trong lòng chú? Ai thay được thói quen tất bật hằng ngày của chú? Ai chia sẻ cùng chú? Từ nay, chú không còn ai thân thích nữa và cũng chẳng còn niềm tin nào cầm cho ấm tay nữa.

Tôi như người câm khẩu không biết phải nói sao. Biết nói gì trước một con người đang quằn quại trong đau thương và tuyệt vọng. Biết mở miệng thế nào để vết thương kia không rỉ máu. Mời chú đi dự tiệc ư? Tôi không thể thốt thành lời. Nghe nó sao giống giễu cợt quá. Bữa tiệc sẽ trống hai chỗ. Tôi không biết phải làm sao nữa, chỉ cảm thấy mình vô nghĩa và nhỏ bé như một chiếc lá rụng rơi. Tôi ra về. Gió vẫn thổi trên đầu. Tôi biết, đêm nay, chú sẽ lạnh hơn.

(Câu chuyện thật)

Từ Tâm

**CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT TGP SÀI GÒN
HÂN HOAN CHÚC MỪNG**

**TÂN BAN CHẤP HÀNH CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT
GIÁO XỨ THỦ ĐỨC – HẠT THỦ ĐỨC
(Nhiệm kỳ: 2024 – 2028)**

CHA LINH HƯỚNG: LM. GIOAN B. BÙI BÁ TAM QUAN

- **Trưởng Ban Chấp hành: Bà Matta Nguyễn Thị Đức.**
- **Phó Ban Chấp hành: Bà Anê Maria Nguyễn Kim Hằng.**
- **Thư ký: Bà Magarita Nguyễn Lệ Khanh.**
- **Thủ quỹ: Bà Clara Lý Thị Thúy Lan.**

GIẢI ĐÁP THẮC MẮC

VIỆC TÔN KÍNH THÁNH TÂM CHÚA GIÊSU CÓ KHÁC VỚI VIỆC TÔN KÍNH LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT KHÔNG?

(Tiếp theo và hết)

Như vậy, khi tôn kính Thánh Tâm Chúa Giêsu là chúng ta tôn kính tình yêu của Thiên Chúa phải không?

Chắc chắn rồi. Điều này đã được giải thích bởi các nhà thần học từ thời Trung cổ cũng như trong các văn kiện của các Giáo Hoàng thời cận đại. Chúng ta có thể trưng dẫn một đoạn văn điển hình của Sách Giáo lý Hội Thánh Công Giáo viết như sau: “Thánh Tâm Chúa Giêsu, chịu đâm thấu bởi tội lỗi của chúng ta và vì ơn cứu độ cho chúng ta, được coi như là dấu chỉ chính yếu và biểu tượng của tình yêu mà Chúa Cứu chuộc không ngừng yêu thương Thiên Phụ và tất cả mọi chúng sinh”. [1] Trong lễ trọng kính Thánh Tâm Chúa Giêsu, các bản văn Kinh Thánh thường được trích dẫn hơn cả là cảnh Chúa Giêsu chết trên thập giá, đã bị một tên lính đâm thấu, từ đó vọt ra máu và nước (x. Ga 19,34).

Nói như vậy, thì việc tôn kính lòng Chúa Thương Xót không thêm điều gì mới hay sao?

Lúc này, tôi đã lược qua lịch sử lòng tôn sùng Thánh Tâm Chúa Giêsu, từ các nhà thần học và thần bí thế kỷ XIII, đến hai vị thánh thế kỷ XVII, và các văn kiện Giáo Hoàng trong thế kỷ XX. Các tác phẩm ấy không lặp đi lặp lại những điều đã biết, nhưng đào sâu hơn các khía cạnh súc tích của tình yêu Thiên Chúa. Trong bối cảnh này, chúng ta phải nhìn nhận rằng, thánh nữ Faustina cũng góp phần vào việc giải thích sâu xa hơn về lòng thương xót của Chúa. Chúng ta không có giờ để đi sâu vào việc nghiên cứu tác phẩm của thánh nữ, và chỉ cần nhìn ngắm bức tranh về lòng Chúa thương xót thì đủ rõ.

Qua bức tranh đó, chúng ta có cảm tưởng là việc tôn kính này đi với mầu nhiệm Phục Sinh. Trên thực tế, lễ kính lòng thương xót Chúa được mừng vào Chúa Nhật thứ II Phục Sinh. Đang khi đó, những bức tranh cổ điển trưng bày Thánh Tâm Chúa thì vẽ bức



tranh một trái tim bùng cháy lửa, và chung quanh có quần vòng gai. Điều này đưa chúng ta đến cuộc Thương khó của Chúa Giêsu. Như vậy, ta có thể nói rằng, hai việc tôn kính trình bày hai khía cạnh của mầu nhiệm Vượt qua: một bên là thập giá, bên kia là cuộc phục sinh.

Ngoài ra, tôi nghĩ rằng, việc tôn kính lòng Chúa thương xót bổ khuyết cho vài điểm xem ra hơi tiêu cực của việc tôn kính Thánh Tâm Chúa. Thật vậy, trong lòng đạo đức bình dân, người ta cố động lòng tôn kính Thánh Tâm với những lời kêu gọi của Chúa rất thảm thiết: “Này đây trái tim đã quá yêu thương loài người, nhưng luôn luôn bị phụ bạc”; vì thế, các tín hữu hãy đền đáp lại tình yêu của Chúa qua việc đền tạ. Cách hình dung như vậy có vẻ hạ giá tình yêu của Chúa, ra như tình yêu này còn tính toán: yêu để được yêu lại; nếu không thì tui! Tình yêu của Chúa đâu phải như thế! Đang khi đó, bức tranh về lòng thương xót của Chúa cho thấy những dòng suối hồng ân tuôn ra tràn trề từ cạnh sườn của Chúa Giêsu. Ở đây, con người được kêu gọi hãy mở rộng cửa để đón nhận những hồng ân của Chúa. Dĩ nhiên, nếu ta không đón nhận thì ta chịu thiệt thòi mà thôi, nhưng Thiên Chúa không ngừng ban phát ân sủng. Vì thế, ở đây, lời kêu gọi không nhấn mạnh đến việc con người hãy đáp trả tình yêu của Chúa, cho bằng hãy tin tưởng đến gần Chúa, dù mình tội lỗi đến mấy đi chăng nữa.

Như vậy, có phải là trong việc tôn sùng Thánh Tâm, Chúa Giêsu đòi hỏi con người phải thi hành một nghĩa vụ, còn trong việc tôn sùng Lòng Chúa Thương Xót, con người chỉ cần mở cửa lòng để đón nhận ân huệ của Chúa không?

Tôi nghĩ rằng sự so sánh như vậy cũng có lý phần nào. Tuy nhiên, không phải là việc tôn sùng lòng thương xót Chúa không đặt ra một nghĩa vụ nào.

- Nghĩa vụ thứ nhất là hãy tin thác vào Chúa; điều này xem ra không phải lúc nào cũng dễ dàng, nhất là vào thời buổi hôm nay, con người tự hào về khả năng của mình, vào những thành tựu của khoa học kỹ thuật, để rồi rơi vào tuyệt vọng khi khoa học không mang lại kết quả mong muốn.

- Nghĩa vụ thứ hai cũng không đơn giản, là hãy tỏ lòng thương xót đối với đồng loại.

Như vậy, thiết tưởng, thay vì sử dụng hai khái niệm “nghĩa vụ” và “ân huệ” để đối chiếu hai hình thức tôn sùng, chúng ta hãy dùng hai khái niệm khác: việc tôn sùng Thánh Tâm nhắc nhở những bổn phận của chúng ta đối với Thiên Chúa; còn việc tôn sùng Lòng Chúa Thương xót nhắc nhở những bổn phận của chúng ta đối với tha nhân.

Trên đây, Cha đã nhắc đến bức tranh cổ võ lòng sùng kính Chúa Thương Xót của thánh nữ Faustina, vậy Cha cho biết thêm ý nghĩa về bức tranh này thế nào?

Trước hết, tôi cần lưu ý một lần nữa rằng: Việc tôn kính Thánh Tâm đã là tôn kính Lòng Chúa Thương Xót rồi. Vì thế, trong bức ảnh nguyên bản trình bày về Lòng Chúa Thương Xót, thì không vẽ hình Trái Tim; nhưng ở vài nơi, một số những họa sĩ đã thêm vào.

Đặc trưng của bức ảnh Lòng Chúa Thương Xót nằm ở chỗ hai tia sáng màu đỏ và trắng nhạt, phát ra từ cạnh sườn bên trái của Chúa Giêsu. Như tôi đã nói ở trên, ý tưởng này được gợi lên từ đoạn văn Tin mừng thánh Gioan (Ga 19, 34): một người lính lấy giáo đâm vào cạnh sườn của Đức Giêsu, tức thì, máu cùng nước chảy ra. Bản văn của Tin mừng chỉ nói là máu cùng nước chảy ra, nhưng bức tranh của thánh nữ Faustina đã tô màu thành hai tia sáng màu đỏ và trắng.

Thực ra, từ thời các Giáo phụ, quang cảnh này đã được giải thích theo nhiều nghĩa.

- Một nghĩa trực tiếp hơn cả là máu và nước là biểu tượng của hai Bí tích Thánh Thể và Thánh Tẩy.

- Một nghĩa xa hơn nữa là quang cảnh này được liên kết với việc thành lập Hội Thánh. Cũng như xưa kia, bà Eva được dựng nên từ cạnh sườn ông Adam thiếp ngủ, thì nay Hội Thánh là bà Eva mới cũng được dựng nên từ cạnh sườn của Đức Giêsu là Adam mới thiếp ngủ trên thập giá.

Nói như vậy, bức tranh của thánh nữ Faustina gợi lên việc Chúa Giêsu chịu chết trên thập giá hay việc Chúa Phục Sinh?

Cả hai. Đoạn văn vừa trích dẫn thuật lại cảnh Chúa Giêsu chịu chết trên thập giá. Nhưng khi thuật lại việc Chúa Phục Sinh hiện ra với các tông đồ, tám ngày sau khi sống lại, thì thánh Gioan cũng

nói đến việc Chúa bảo ông Tôma: “Hãy đặt ngón tay vào đây, và hãy nhìn xem tay Thầy. Đưa tay ra mà đặt vào cạnh sườn Thầy”. Ta có thể nói được, là việc mời gọi thánh Tôma cũng là lời mời gọi tất cả chúng ta hãy tiến lại gần Chúa, và hãy tin thác vào Chúa. Như vậy bức họa của thánh nữ Faustina vừa gợi lên ý tưởng Tử Nạn, vừa gợi lên ý tưởng Phục Sinh; nói tắt là gợi lên mâu nhiệm Vượt Qua. Lễ kính Lòng Chúa Thương Xót được mừng vào Chúa Nhật Bát Nhật Phục Sinh, còn lễ Thánh Tâm được mừng vào Thứ Sáu sau lễ kính Mình Thánh Chúa.

Và bức họa Lòng Chúa Thương Xót cũng gợi lên Bí tích Thánh Thể nữa đúng không?

Đúng vậy! như tôi vừa nói ở trên. Tuy nhiên, đến đây, chúng ta lại gặp một điểm vừa tạo nên sự trùng hợp vừa tạo nên sự khác biệt giữa hai việc tôn kính. Thật vậy, việc tôn kính Thánh Tâm Chúa Giêsu gắn liền với việc tôn kính Thánh Thể; đặc biệt qua việc làm giờ thánh trước Mình Thánh Chúa và việc rước lễ ngày Thứ Sáu đầu tháng. Mặt khác, bức họa Lòng Chúa Thương Xót nhắc đến Bí tích Thánh Thể qua tia sáng màu đỏ phát ra từ cạnh sườn Chúa Giêsu, mà các Giáo phụ đã giải thích như là máu (biểu tượng của Bí tích Thánh Thể), đang khi tia sáng màu trắng như là nước (biểu tượng cho Bí tích Rửa Tội).

Ngoài ra, điểm khác biệt nằm ở chỗ: Thánh nữ Margarita kêu gọi chúng ta đến gần Thánh Tâm để làm việc đền tạ vì những tội vô ân lạnh nhạt, đứng trước tình yêu của Chúa Giêsu, cách riêng những lần xúc phạm đến Bí tích Thánh Thể. Những ý tưởng thường được nhắc đến là: đền bồi, phạt tạ, an ủi, hối lỗi,... Đang khi đó, thánh nữ Faustina mời gọi chúng ta hãy đến gần Lòng Chúa Thương Xót để lãnh nhận hồng ân của Chúa, ra như để hứng lấy những dòng nước trào ra từ cạnh sườn của Chúa.

Nhân nói về việc sùng kính Lòng Chúa Thương Xót, có phải Đức Thánh Cha Gioan Phaolô II đã ban hành Thông điệp về Lòng Chúa Thương Xót phải không?

Đúng thế, nhưng nên cẩn thận để tránh hiểu lầm. Đức Thánh Cha Gioan Phaolô II đã biết đến chị Faustina Kowalska từ khi còn là giám mục Cracovia. Ngài đã tuyên chân phước và hiển thánh cho

chị, cũng như đã ấn định lễ kính Lòng Chúa Thương Xót vào Chúa Nhật thứ II Phục Sinh. Đây là điều mà ai cũng biết rồi.

Mặt khác, ngài đã viết nhiều Thông điệp, Tông huấn, Tông thư, Sứ điệp, Huấn giáo về Thánh Tâm Chúa Giêsu. Đặc biệt là Sứ điệp nhân dịp 100 năm dâng hiến loài người cho Thánh Tâm, ký tại Varsavia ngày 11 tháng 6 năm 1999, tóm tắt những lần ngài đã can thiệp về đề tài Thánh Tâm. Thông điệp *Dives in misericordia* được ban hành ngày 30 tháng 11 năm 1980, bàn về Lòng Thương Xót của Thiên Chúa. Tuy nhiên, ở đây, đối tượng suy niệm của Thông điệp không phải là Đức Kitô, nhưng là Đức Chúa Cha, Đấng đã mạc khải Lòng Thương Xót qua Đức Kitô. Thông điệp cũng đề cập đến Thánh Tâm Chúa Giêsu ở số 13. Từ đó, người ta cũng vạch ra một điểm mới trong việc tôn kính Lòng Thương Xót của Chúa, đó là: tuy hướng đến Chúa Giêsu Phục Sinh, nhưng mở rộng đến cả Ba Ngôi Thiên Chúa. Dù nói gì đi nữa, điều quan trọng là chúng ta hãy tin tưởng tuyệt đối vào tình yêu của Thiên Chúa.

Trên đây, Cha nói đến cả hai lòng tôn sùng đều dành cho Chúa Giêsu. Thế nhưng, Thông điệp của Đức Thánh Cha Gioan Phaolô II về Lòng Chúa Thương Xót lại hiểu về Chúa Cha. Tại sao có sự khác biệt như vậy?

Không có gì khác biệt quan trọng. Cụm từ “Thiên Chúa giàu lòng thương xót” được trích từ thư thánh Phaolô gửi cộng đoàn Epheso (Ep 2, 4). Thông điệp cũng trưng dẫn dụ ngôn của người cha nhân lành đón tiếp đứa con hoang đàng. Đức Giêsu là hiện thân của lòng thương xót của Thiên Chúa dành cho nhân loại: Đức Giêsu mạc khải chân lý này không những bằng lời giảng mà còn bằng hành động, khi trao hiến mạng sống cho chúng ta: qua cuộc đời của Đức Giêsu, chúng ta có dịp cảm nghiệm Thiên Chúa Cha yêu thương chúng ta như thế nào: Ngài yêu thương đến nỗi đã ban chính Con Một của mình cho chúng ta. Chúng ta hãy cảm tạ Ngài vì lòng thương xót ấy, và chúng ta xin Cha đổ tràn Thánh Linh xuống tâm hồn chúng ta để chúng ta có khả năng tin tưởng vào Ngài và cảm thông với tha nhân.

[1] Sách Giáo Lý Hội Thánh Công Giáo, số 478.

Tác giả bài viết: Lm. Giuse Phan Tấn Thành, OP

Nguồn tin: daminhvn.net



Mục lục

✠ Lá Thư Linh Hưởng	02
✠ Sống Lời Chúa	03
✠ Học Hỏi Linh Đạo	
◆ Tìm hiểu TC Dung Nhan Lòng Xót Thương (Bài 102)	11
✠ Tin tức & Sinh hoạt	
◆ Tin CĐLCTX TGP Sài Gòn	15
◆ Tin HHLCTX GP Xuân Lộc	16
✠ Thường huấn 5/2024	21
✠ DIỄN ĐÀN:	
◆ Ở lại trong tình Chúa	37
◆ Truyền thông Công giáo hôm nay	40
◆ Chử Dung	43
◆ Gẫm suy gánh nặng cuộc đời	48
◆ Quyền tối thượng và tính hiệp hành	50
◆ Tình nghĩa vợ chồng	55
✠ Giải đáp thắc mắc	
◆ Việc tôn kính TT CGS có khác với việc tôn kính LCTX không?	59